

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

**BÁO CÁO**  
**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2023**  
**VÀ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH NĂM 2024**

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2023



*Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2023*

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết công tác năm 2023 và triển khai kế hoạch năm 2024**

*(Tài liệu phục vụ Hội nghị tổng kết năm 2023 của Bộ Giao thông vận tải)*

#### **Phần thứ nhất**

### **TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2023**

Năm 2023 là năm giữa nhiệm kỳ, năm bản lề, đóng vai trò quan trọng đối với việc hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. Trong bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục có nhiều diễn biến nhanh, phức tạp, tác động tiêu cực đến sự phục hồi và triển vọng tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Ở trong nước, nền kinh tế tiếp tục xu hướng phục hồi tích cực; tuy nhiên, khó khăn, thách thức còn rất lớn, nhất là tác động kép từ những yếu tố bất lợi từ bên ngoài và hạn chế, bất cập nội tại bộc lộ rõ hơn trong điều kiện khó khăn.

Trong bối cảnh đó, dưới sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Đảng, sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả của các bộ, ngành, địa phương, sự chung sức, đồng lòng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Giao thông vận tải (GTVT), sự hỗ trợ, giúp đỡ của người dân, cộng đồng doanh nghiệp, Bộ GTVT đã chủ động nắm bắt tình hình, bám sát thực tiễn, tập trung thực hiện quyết liệt, sáng tạo, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trên các lĩnh vực; chú trọng tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất - kinh doanh, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, chủ động, quyết liệt giải quyết những vấn đề phát sinh, những tồn tại, vướng mắc tồn đọng, kéo dài. Nhờ vậy, đã cơ bản hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong năm 2023, đóng góp một phần quan trọng vào quá trình phát triển kinh tế xã hội của đất nước, được Đảng, Nhà nước và Nhân dân ghi nhận, đánh giá cao. Cụ thể như sau:

#### **I. MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG NĂM 2023**

##### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành của Bộ GTVT**

Năm 2023, khối lượng công việc của Bộ GTVT được giao đặc biệt lớn với nhiều nhiệm vụ chính trị quan trọng, cấp bách, phức tạp; một số vấn đề

tồn đọng trong thời gian dài đã bộc lộ rõ hơn cần tập trung giải quyết. Nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của mình, ngay từ đầu năm, Ban cán sự đảng, tập thể Lãnh đạo Bộ đã quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, quán triệt tới toàn bộ các cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động của ngành GTVT phát huy tinh thần làm việc với quyết tâm cao nhất, không đùn đẩy, né tránh trách nhiệm với phương châm **“Đoàn kết kỷ cương, bản lĩnh linh hoạt, đổi mới sáng tạo, kịp thời hiệu quả”**. Tập thể Ban cán sự đảng Bộ, Lãnh đạo Bộ mà trước tiên là đồng chí Bí thư Ban cán sự đảng, Bộ trưởng luôn bám sát các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, sự giám sát của Quốc hội, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, trách nhiệm nêu gương, nghiêm cấm các hành vi gây khó khăn, phiền hà, kéo dài thời gian xử lý công việc, tăng cường chỉ đạo đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, tập trung vào những lĩnh vực chuyên môn sâu, phức tạp, khép kín để loại bỏ cơ hội, điều kiện phát sinh tham nhũng, tiêu cực.

Trong năm 2023, Bộ GTVT đã ban hành 12 Chỉ thị, 54 Công điện, hơn 400 Thông báo kết luận và trên 14.000 văn bản chỉ đạo, điều hành triển khai toàn diện các nhiệm vụ, kế hoạch của Ngành. Lãnh đạo Bộ và Thủ trưởng các cơ quan liên quan thường xuyên đi kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở; chủ động, quyết liệt xử lý theo thẩm quyền hoặc kịp thời phối hợp với các bộ, ngành, địa phương để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm thúc đẩy tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ của Ngành; đồng thời, tham gia đầy đủ, có trách nhiệm, hiệu quả các chương trình công tác của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, đặc biệt các chương trình công tác, tổ công tác của Chính phủ trong việc thúc đẩy tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư công, xây dựng hạ tầng và xuất nhập khẩu, cải cách hành chính tại các địa phương, địa bàn được phân công. Các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành GTVT đã đoàn kết, thống nhất, chủ động nắm bắt tình hình, nhận diện chính xác khó khăn, tích cực đổi mới tư duy, phương pháp thực hiện, tham khảo mô hình mới, cách làm hay, làm việc không kể ngày đêm để tập trung xử lý, tháo gỡ ngay vướng mắc trong từng lĩnh vực, đặc biệt là những vấn đề nóng, cấp bách của Ngành. Nhờ đó kết quả công tác năm 2023 của Ngành GTVT tiếp tục đạt các mục tiêu đề ra, đóng góp quan trọng vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

## **2. Công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật**

Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế là một trong ba đột phá chiến lược được xác định trong Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ GTVT coi đây là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm hàng đầu và là một trong những tiêu chí để

đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

Trong quá trình thực hiện, Bộ GTVT tập trung rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật với nhiều cách làm đổi mới, đặt nhiệm vụ trọng tâm vào việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn trong tổ chức thi hành, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư kinh doanh. Theo đó, Bộ GTVT đã trình Chính phủ 13/13 dự thảo Nghị định, Chính phủ đã ban hành 05 Nghị định<sup>1</sup>; Bộ trưởng đã ban hành theo thẩm quyền 40 Thông tư, công bố hết hiệu lực thi hành 99 văn bản. Bên cạnh đó, Bộ GTVT đã thực hiện xây dựng, hoàn thiện dự án Luật Đường bộ theo yêu cầu của Quốc hội, của Chính phủ và đang khẩn trương tiếp thu ý kiến của các đại biểu Quốc hội để hoàn thiện, trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 7; đã hoàn thiện hồ sơ lập đề nghị xây dựng Luật Đường sắt và Luật Hàng không dân dụng Việt Nam để trình Chính phủ theo quy định; đang thực hiện tổng kết Luật Giao thông đường thủy nội địa và Bộ Luật Hàng hải Việt Nam.

*(Danh sách 13 dự thảo Nghị định trình Chính phủ như phụ lục kèm theo)*

### **3. Công tác lập, triển khai quy hoạch, xây dựng Đề án**

Công tác lập quy hoạch được Bộ GTVT đặc biệt chú trọng và coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Bộ GTVT đã trình và đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt 5/5 quy hoạch ngành quốc gia<sup>2</sup>. Các quy hoạch là cơ sở, nền tảng hết sức quan trọng định hướng, xác định trọng tâm, trọng điểm, tập trung nguồn lực đầu tư, là cơ sở huy động, sử dụng hợp lý nguồn lực để thực hiện thành công các mục tiêu về phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại. Trên cơ sở các quy hoạch được duyệt, Bộ GTVT đã tổ chức công bố, cung cấp thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng<sup>3</sup>, xây dựng, trình phê duyệt kế hoạch, lộ trình thực hiện các quy hoạch và triển khai lập các quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành<sup>4</sup>. Bên cạnh đó,

---

<sup>1</sup> (1) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới (2) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải; (3) Nghị định quy định về việc thông qua, chấp nhận quy định UNR; thừa nhận giấy chứng nhận, báo cáo thử nghiệm, kết quả đánh giá sự phù hợp cấp cho xe cơ giới và phụ tùng, thiết bị, hệ thống, tổng thành, linh kiện của xe cơ giới theo các Điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia hoặc là thành viên; (4) Nghị định số 25/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2014/NĐ-CP ngày 22/4/2014 về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc.

<sup>2</sup> Trong đó, năm 2021 Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch lĩnh vực đường bộ, hàng hải, đường sắt, đường thủy nội địa; tháng 6/2023 phê duyệt lĩnh vực hàng không). (5) Nghị định số 91/2023/NĐ-CP ngày 14/12/2023 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12/5/2023 và Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 01/2/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Đường sắt.

<sup>3</sup> Thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng; Trưng bày mô hình, hệ thống sơ đồ, bản đồ, hệ thống cơ sở dữ liệu về quy hoạch; Tổ chức hội nghị, hội thảo; Phát hành ấn phẩm (theo Điều 40 Luật Quy hoạch).

<sup>4</sup> Lĩnh vực đường bộ (01 quy hoạch) đang thực hiện, theo kế hoạch sẽ trình Thủ tướng Chính phủ trong quý IV/2024; Lĩnh vực đường sắt (05 quy hoạch), đang thực hiện, theo kế hoạch sẽ trình Thủ tướng Chính phủ

Bộ GTVT đang khẩn trương rà soát, điều chỉnh các quy hoạch cho phù hợp với quy hoạch tổng thể quốc gia theo nghị quyết của Quốc hội; phối hợp chặt chẽ, tham gia ý kiến đầy đủ, kịp thời các nội dung liên quan đến quy hoạch do các bộ, ngành, địa phương gửi đến.

Bộ GTVT đang tập trung triển khai xây dựng 02 Đề án rất quan trọng về định hướng huy động nguồn vốn xã hội đầu tư kết cấu hạ tầng cảng hàng không và chủ trương đầu tư đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam. Đây là 02 Đề án lớn, rất phức tạp, chưa có tiền lệ, thực hiện trong thời gian dài. Trong năm 2023, Bộ GTVT tập trung chỉ đạo rà soát, nghiên cứu kỹ lưỡng, lấy ý kiến rộng rãi các chuyên gia, nhà khoa học để hoàn thiện. Đến nay, đã trình và được Thường trực Chính phủ cho ý kiến đề báo cáo cấp có thẩm quyền.

#### **4. Công tác quản lý hoạt động vận tải, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông**

##### *a) Công tác quản lý hoạt động vận tải*

Hoạt động vận tải là mục tiêu, thước đo của phát triển hệ thống hạ tầng, thể chế chính sách về vận tải, có tác động trực tiếp đến đời sống nhân dân và hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Trong năm 2023, mặc dù đối diện với nhiều khó khăn, thách thức, Bộ GTVT tập trung triển khai nhiều giải pháp quyết liệt, đồng bộ để thúc đẩy hoạt động vận tải, nâng cao chất lượng dịch vụ. Trọng tâm là rà soát, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về vận tải, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, cắt giảm thủ tục hành chính, tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm, tiếp tục thực hiện các mục tiêu tái cơ cấu thị phần vận tải, tăng thị phần vận tải của các lĩnh vực đường sắt, đường thủy nội địa và hàng hải, từ đó giảm áp lực cho vận tải đường bộ. Sản lượng vận tải hàng hóa, hành khách đều tăng cao so với cùng kỳ năm 2022<sup>5</sup>. Cụ thể:

***Hoạt động vận tải đường bộ*** cơ bản ổn định, đi vào nề nếp, đáp ứng đầy đủ nhu cầu đi lại thuận lợi, an toàn của người dân, doanh nghiệp. Bộ GTVT đã chỉ đạo tổ chức tổng kiểm tra tình hình hoạt động của xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng, kinh doanh vận tải khách du lịch, nhất là

---

trong quý IV/2024; Lĩnh vực hàng hải (07 quy hoạch), 01 quy hoạch cảng cạn đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; 01 quy hoạch chi tiết nhóm cảng biển, cầu cảng, bến phao, khu nước, vùng nước đã trình Thủ tướng Chính phủ, 05 quy hoạch chi tiết vùng đất, vùng nước cảng biển thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ GTVT (đang triển khai lập và đảm bảo yêu cầu phê duyệt ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chi tiết nhóm cảng biển); Lĩnh vực hàng không (30 quy hoạch), 13 quy hoạch đang triển khai, dự kiến phê duyệt trong năm 2023 và trong năm 2024, 08 quy hoạch triển khai trong năm 2024, 09 quy hoạch còn lại triển khai trong năm 2025.

<sup>5</sup> Theo số liệu của Tổng cục thống kê, Vận tải hàng hóa 11 tháng ước đạt 2.062 triệu tấn, tăng 12,9% so với cùng kỳ năm 2022. Luân chuyển hàng hóa 11 tháng ước đạt 442 tỷ tấn.km, tăng 10,5% so với cùng kỳ năm 2022. Vận chuyển hành khách 11 tháng ước đạt 4.203 triệu lượt khách, tăng 11,5% so với cùng kỳ năm 2022. Luân chuyển hành khách 11 tháng ước đạt 222 tỷ HK.km tăng 23,9% so với cùng kỳ năm 2022.

phương tiện từ 10 chỗ trở lên; kiểm tra, xử lý nghiêm xe dù, bến cóc, xe trá hình tuyến cố định; kiểm tra công tác quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô tại 63 tỉnh, thành phố; đã phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong lĩnh vực đường bộ giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến 2030” và một trong những nội dung quan trọng là đến năm 2025 xây dựng xong hệ thống quản lý, tự động tổng hợp, chia sẻ các lỗi vi phạm của phương tiện vận tải.

**Hoạt động vận tải hàng không** tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Bám sát nhu cầu thị trường, Bộ GTVT chỉ đạo các hãng hàng không, các đơn vị trong ngành bổ sung tải cung ứng trong các giai đoạn cao điểm, đáp ứng nhu cầu đi lại của hành khách; tích cực trao đổi với các nhà chức trách hàng không để khôi phục các đường bay quốc tế, mở rộng khai thác đến các thị trường quốc tế mới. Đến nay, vận chuyển quốc tế đang dần hồi phục với hơn 61 hãng hàng không nước ngoài và 5 hãng hàng không Việt Nam khai thác 147 đường bay quốc tế kết nối Việt Nam với 28 quốc gia và vùng lãnh thổ. Bộ GTVT đưa hệ thống sinh trắc học và sử dụng tài khoản định danh điện tử (VNeID) trong việc làm thủ tục hàng không tại tất cả các cảng hàng không; nâng cao hiệu quả công tác điều phối giờ hạ, cất cánh (slot) tại các cảng hàng không thông qua việc kết hợp hài hòa năng lực đáp ứng của hệ thống (dịch vụ đảm bảo hoạt động bay, nhà ga, sân đậu, giao thông tiếp cận...) với nhu cầu thị trường.

**Hoạt động vận tải đường sắt** có nhiều đổi mới, chất lượng dịch vụ được nâng lên. Tỷ lệ tàu Thống Nhất và tàu khu đoạn đi đúng giờ đạt hơn 99%, đến đúng giờ đạt từ 91 đến 93%. Bộ GTVT đã quyết định thiết lập 01 ga liên vận quốc tế mới tại Ga Kép tỉnh Bắc Giang, mở ra một cửa khẩu quốc tế trong nội địa; mở nhiều đoàn tàu liên vận quốc tế vận chuyển hàng hóa xuất khẩu từ ga Sóng Thần, Yên Viên đi Trung Quốc; đã phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính từ Cục ĐSVN về địa phương thực hiện đối với phương tiện giao thông đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng trên địa bàn quản lý; đã trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đường sắt<sup>6</sup> (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 65/2018/NĐ-CP và Nghị định số 01/2022/NĐ-CP) nhằm sử dụng hiệu quả các phương tiện giao thông đường sắt đảm bảo chất lượng, điều kiện khai thác an toàn.

**Hoạt động vận tải hàng hải, đường thủy nội địa** được triển khai mạnh mẽ, hiệu quả, góp phần tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp vận tải biển, thủy nội địa. Bộ GTVT tập

---

<sup>6</sup> Nghị định số 91/2023/NĐ-CP ngày 14/12/2023.

trung đào tạo nguồn nhân lực, bố trí nguồn lực đầu tư giải quyết các điểm nghẽn trên các tuyến hành lang vận tải thủy<sup>7</sup>, các tuyến luồng hàng hải công cộng<sup>8</sup>, triển khai thu hút đầu tư các khu bến cảng biển quan trọng có nhu cầu thông qua hàng hóa lớn<sup>9</sup>, tập trung phát triển đội tàu vận tải biển và phương tiện thủy nội địa<sup>10</sup>, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện và đề xuất miễn, giảm phí, lệ phí và các loại thuế liên quan<sup>11</sup>. Sản lượng hàng hóa thông qua hệ thống cảng biển vẫn giữ được đà tăng trưởng qua các năm và đảm nhận khối lượng lớn hàng hóa xuất nhập khẩu<sup>12</sup>.

### *b) Công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông (TTATGT)*

Công tác bảo đảm TTATGT được triển khai quyết liệt, đồng bộ. Bộ GTVT đã ban hành đầy đủ, kịp thời các kế hoạch, chương trình hành động và chỉ đạo quyết liệt các cơ quan, đơn vị tập trung thực hiện chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác bảo đảm TTATGT trong tình hình mới<sup>13</sup>. Đến nay, đã và đang xử lý 34 điểm đen, 49 điểm tiềm ẩn nguy cơ mất ATGT; ứng dụng công nghệ trong việc kiểm soát

---

<sup>7</sup> Nâng cấp tuyến kênh Chợ Gạo - Giai đoạn 2; nâng cao tỉnh không các cầu trên các hành lang vận tải thủy chính khu vực phía Nam; nâng cao tỉnh không cầu Đuống; đầu tư kênh nối Đáy - Ninh Cơ (dự án WB6); nâng cấp hành lang vận tải thủy và logistics khu vực phía Nam.

<sup>8</sup> Luồng Cái Mép (Bà Rịa - Vũng Tàu), luồng Quy Nhơn (Bình Định), luồng Thọ Quang (Đà Nẵng), luồng Nghi Sơn.

<sup>9</sup> Khu bến Liên Chiểu (Đà Nẵng); Khu bến Cần Giờ (TP Hồ Chí Minh); Khu bến Trần Đề (Sóc Trăng); các bến tiếp theo của Khu bến Lạch Huyện (Hải Phòng); Khu bến Cái Mép Hạ (Bà Rịa - Vũng Tàu); Khu bến Vân Phong (Khánh Hòa).

<sup>10</sup> Tính đến hết ngày 21/11/2023 tổng số tàu biển, phương tiện đăng ký trong sổ đăng ký tàu biển quốc gia là 1.508. Trong đó đội tàu biển là 1.449 tàu (còn lại là phương tiện khác), với tổng DWT khoảng 13,7 triệu tấn, tổng GT khoảng 7,2 triệu (trong đó tàu vận tải là 977 tàu với tổng DWT khoảng 11,1 triệu tấn, tổng GT khoảng 6,6 triệu).

<sup>11</sup> Trong năm 2023, Bộ GTVT tiếp tục chỉ đạo giải quyết một số vấn đề nhằm hỗ trợ doanh nghiệp và góp phần phục hồi, phát triển kinh tế xã hội chung của đất nước như miễn, giảm phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển tại thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng; giảm phí, lệ phí vào rời cảng, bến thủy nội địa và phí trình báo đường thủy nội địa; đề xuất tiếp tục giảm thuế bảo vệ môi trường đối với nhóm xăng, dầu, mỡ nhờn xuống mức sàn trong khung thuế đến hết năm 2023, xem xét bỏ quy định về lập và sử dụng quỹ bình ổn giá xăng, dầu tại Luật Giá sửa đổi đang được dự thảo trình Chính phủ, Quốc hội khóa XV, giảm thuế tiêu thụ đặc biệt, VAT, xuất - nhập khẩu xăng, dầu đến hết năm 2023.

<sup>12</sup> Ước tổng khối lượng hàng hóa thông qua cảng biển năm 2023 là 756,825 triệu tấn, tăng 5% so với cùng kỳ năm 2022, trong đó: Hàng xuất khẩu ước đạt 179,164 triệu tấn, tăng 1% so với cùng kỳ; Hàng nhập khẩu ước đạt 221,928 triệu tấn, tăng 8% so với cùng kỳ; Hàng nội địa ước đạt 353,227 triệu tấn, tăng 4% so với cùng kỳ; Hàng quá cảnh bốc dỡ ước đạt 2,506 triệu tấn, tăng 44% so với cùng kỳ. Hàng container thông qua cảng biển năm 2023, ước đạt 24,706 triệu TEUs, bằng với cùng kỳ năm trước.

<sup>13</sup> Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới, Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết số 149/NQ-CP ngày 21/9/2023 của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới.



tải trọng, qua đó đã kéo giảm rõ rệt tình trạng này<sup>14</sup>; đã triển khai thanh tra, kiểm tra 09 nội dung liên quan đến bảo đảm TTATGT<sup>15</sup> và chỉ đạo các Cục, Sở GTVT đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, qua đó đã phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm vi phạm về TTATGT<sup>16</sup>. Để đảm bảo ATGT, kéo giảm ùn tắc giao thông dịp Lễ, Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán 2024, Bộ GTVT đã ban hành Kế hoạch và chỉ đạo các cơ quan thuộc Bộ, các Sở GTVT: (1) kiểm tra, rà soát bổ sung hệ thống biển báo hiệu giao thông; (2) tăng cường lực lượng tổ chức, bảo đảm giao thông, phân luồng hợp lý; (3) khắc phục kịp thời khi xảy ra sự cố, tai nạn, đặc biệt là trên các tuyến giao thông trọng điểm; (4) yêu cầu các Nhà đầu tư BOT xây dựng phương án, kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự, phân luồng giao thông tại các trạm thu phí; kịp thời xử lý, giải tỏa phương tiện khi xảy ra ùn tắc.

*c) Đảm bảo tuyệt đối an toàn hoạt động bay, góp phần bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, không phận quốc gia*

Trong năm 2023, Bộ GTVT chỉ đạo Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam cung cấp các dịch vụ bảo đảm hoạt động bay an toàn cho 752.906 lần chuyến bay, bằng 113,93% so với kế hoạch năm 2023 và bằng 139,08% so với thực hiện năm 2022<sup>17</sup>. Thực hiện tốt công tác phối hợp hàng không dân sự - quân sự trong tổ chức vùng trời, phương thức bay, quản lý vùng trời và phối hợp quản lý điều hành bay tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động khai thác của các hãng hàng không, tiết kiệm chi phí, bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng an

---

<sup>14</sup> Trong 10 tháng đầu năm 2023, các Trạm KTTTX lưu động và lực lượng Thanh tra giao thông sử dụng cân xách tay đã kiểm tra 62.398 xe, trong đó có 6.238 xe vi phạm, tước 1.516 giấy phép lái xe, xử phạt nộp kho bạc nhà nước 75,72 tỷ đồng. Tình trạng xe quá tải, vi phạm kích thước thùng hàng đã giảm rõ rệt.

<sup>15</sup> gồm: (1) Kiểm tra đột xuất công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ tại một số địa phương; (2) Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý và cung cấp dịch vụ nhà ga hàng hoá, kho hàng hóa tại Cảng hàng không, sân bay: Nội Bài, Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng, Cam Ranh (3) Kiểm tra công tác quản lý, điều phối giờ hạ, cất cánh tại một số cảng hàng không, sân bay (slot); (4) Kiểm tra công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông các lĩnh vực; (5) Thanh tra công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng, quản lý tài sản đường sắt, quản lý hoạt động vận tải, đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái tàu, cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt; (6) Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật chuyên ngành trong hoạt động kiểm định ATK&BVMT phương tiện thủy nội địa; (7) Thanh tra công tác quản lý bảo trì đối với các quốc lộ được ủy thác tại Sở GTVT Tuyên Quang; (8) Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt đối với Công ty Cổ phần Đường sắt Nghĩa Bình, Công ty Cổ phần Đường sắt Phú Khánh, Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Đà Nẵng. (9) Thanh tra hoạt động vận tải bằng xe ô tô.

<sup>16</sup> Từ ngày 15/12/2022 đến hết ngày 12/9/2023, các Cục quản lý chuyên ngành và Thanh tra các Sở GTVT đã thực hiện 59.286 cuộc thanh tra, kiểm tra; xử phạt vi phạm hành chính 36.112 vụ với số tiền xử phạt trên 215,6 tỷ đồng; tạm giữ 179 ô tô; đình chỉ hoạt động 34 bến và 104 phương tiện thủy nội địa; giám sát 596 kỳ sát hạch lái xe ô tô và 540 kỳ sát hạch lái xe mô tô. Các Sở GTVT đã xử lý thu hồi phù hiệu đối với 22.875 phương tiện vi phạm tốc độ từ 05 lần/1000 km trở lên; thực hiện chấn chỉnh, nhắc nhở đối với 469.739 phương tiện có vi phạm quá tốc độ, vi phạm quá thời gian lái xe, vi phạm không truyền dữ liệu.

<sup>17</sup> Lợi nhuận trước thuế đạt 1.103 tỷ đồng, bằng 217,44% so với kế hoạch năm 2023 và bằng 254,15% so với thực hiện năm 2022; nộp ngân sách Nhà nước đạt 1.984 tỷ đồng, bằng 155,57% so với kế hoạch năm 2023 và bằng 209,28% so với thực hiện năm 2022. (số liệu ước tính).

ninh; hiệp đồng, thông báo và phối hợp theo dõi, quản lý tốt các hoạt động bay trong lãnh thổ cũng như các hoạt động bay của máy bay quân sự nước ngoài hoạt động tại khu vực Biên Đông, khu vực sát biên giới, sẵn sàng xử lý khi có tình huống.

## **5. Về công tác đầu tư xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng giao thông**

### *a) Tiến độ, chất lượng các dự án đầu tư*

Để đáp ứng mục tiêu đến năm 2025 hoàn thành, đưa vào khai thác 3000km đường bộ cao tốc, một số cảng hàng không và các công trình giao thông trọng yếu, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ quyết liệt chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Ban Chỉ đạo các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành GTVT họp định kỳ hàng tháng, Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban Chỉ đạo chỉ đạo quyết liệt, cụ thể, rõ trách nhiệm đối với từng bộ, ngành, địa phương.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, với quyết tâm đổi mới tư duy, cách làm, Bộ GTVT đã đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền cho các Ban QLDA là Chủ đầu tư, chỉ đạo các Ban QLDA khẩn trương kiện toàn mô hình tổ chức, phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ của từng tổ chức để đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Hàng tháng, Bộ trưởng chủ trì họp định kỳ kết nối trực tuyến đến văn phòng điều hành hiện trường từng dự án để chỉ đạo xử lý từng vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Các đồng chí Lãnh đạo Bộ thường xuyên tăng cường kiểm tra hiện trường làm việc trực tiếp với người đứng đầu các địa phương để đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, di dời hạ tầng kỹ thuật, nguồn cung vật liệu, bãi đổ thải... Bộ GTVT đã phát động các phong trào thi đua với mục đích vừa động viên, cổ vũ, vừa là “mệnh lệnh” với tinh thần ***“Đã nỗ lực rồi thì nỗ lực hơn nữa, cố gắng rồi thì cố gắng hơn nữa, quyết tâm rồi thì quyết tâm cao hơn nữa”*** để các chủ thể tham gia dự án nỗ lực phấn đấu nhằm đẩy nhanh tiến độ đi cùng với việc bảo đảm chất lượng công trình. Bộ GTVT yêu cầu tuyệt đối phải đảm bảo chất lượng, tuyệt đối không vì tiến độ mà đánh đổi chất lượng; trong đó, đã ban hành nhiều công điện, chỉ thị, văn bản chỉ đạo các chủ thể tham gia, nhất là các Chủ đầu tư, tư vấn giám sát bám sát hiện trường, kiểm soát chặt chẽ chất lượng công trình, tuyệt đối không để xảy ra sai sót về chất lượng, kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm<sup>18</sup>.

---

<sup>18</sup> Đã ban hành 03 Chỉ thị về kiểm soát chất lượng, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong triển khai các dự án; 02 Công điện về tăng cường công tác quản lý, thực hiện nhiệm vụ, công vụ, phòng ngừa, ngăn chặn tiêu cực liên quan đến hoạt động quản lý dự án; tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị về lập lại trật tự, kỷ cương, khắc phục những bất cập đối với công tác tư vấn đầu tư xây dựng các công trình, dự án ngành giao thông vận tải; tổ chức Hội nghị trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm triển khai các dự án đường bộ cao tốc<sup>18</sup>, Hội nghị sơ kết thực hiện Dự án xây dựng đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 -2020, đoạn từ Ninh Bình đến Nghệ An; kip

Với vai trò là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành GTVT, Bộ GTVT đã phối hợp với Bộ KHĐT trình và được Quốc hội thông qua Nghị quyết thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình giao thông đường bộ, qua đó giúp tháo gỡ khó khăn, giải phóng nguồn lực trong đầu tư một số dự án trọng điểm. Bên cạnh đó, đã chuẩn bị kịp thời, đầy đủ các báo cáo, kiến nghị, đề xuất Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo những giải pháp liên ngành để tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Đặc biệt, trước những khó khăn về nguồn cung vật liệu phục vụ các dự án trọng điểm, Bộ GTVT đã phối hợp với các bộ, ngành liên quan thành lập 2 Tổ công tác trực tiếp làm việc với các địa phương để nắm bắt, xử lý theo thẩm quyền, tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành nhiều công điện, văn bản chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương triển khai các giải pháp cung cấp đủ vật liệu cho các dự án, không để xảy ra tình trạng đầu cơ, nâng giá, ép giá. Với vai trò là Bộ quản lý chuyên ngành, Bộ GTVT đã phối hợp, hỗ trợ hiệu quả các địa phương là cơ quan chủ quản các dự án đường bộ cao tốc trong quá trình chuẩn bị đầu tư và triển khai các dự án<sup>19</sup>; đến nay, các dự án đã khởi công và triển khai đáp ứng tiến độ yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ.

Trong năm 2023, Bộ GTVT đã khởi công 26 Dự án (Đường bộ 18 dự án<sup>20</sup>;

---

thời động viên, tuyên dương những tập thể, cá nhân làm tốt, đồng thời, nghiêm khắc chấn chỉnh, phê bình các tổ chức, cá nhân vi phạm làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

<sup>19</sup> Trong giai đoạn chuẩn bị dự án, Bộ GTVT đã phối hợp, hỗ trợ, hướng dẫn địa phương về trình tự, thủ tục triển khai, lựa chọn quy mô, phương án đầu tư phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn; rà soát tổng mức đầu tư; lựa chọn phương án, phương thức đầu tư, những khó khăn, vướng mắc, định hướng cơ chế, chính sách để tháo gỡ và thẩm quyền quyết định... Trong giai đoạn thực hiện dự án, ngoài nhiệm vụ thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng, Bộ GTVT phối hợp với các địa phương trong việc lựa chọn các giải pháp thiết kế bảo đảm kinh tế - kỹ thuật, phương pháp xây dựng dự toán công trình... để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong toàn bộ dự án; lựa chọn các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện, đặc biệt là khó khăn về nguồn cung cấp vật liệu, giải phóng mặt bằng, tái định cư, di dời công trình hạ tầng... phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, cơ quan liên quan, tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban chỉ đạo các công trình, dự án trọng điểm kịp thời về các giải pháp xử lý khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện. Đồng thời, Bộ GTVT đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng kiểm tra công tác nghiệm thu tiến hành kiểm tra định kỳ, đột xuất về tình hình triển khai thực hiện dự án của chủ đầu tư, đặc biệt là các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ, bảo đảm chất lượng công trình dự án theo đúng yêu cầu.

<sup>20</sup> (1) Dự án cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025; (2) Dự án cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu; (3) Dự án cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột; (4) Dự án cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng; (5) Dự án đường Vành đai 3 - TP. Hồ Chí Minh; (6) Dự án đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội; (7) Dự án cầu Đại Ngãi trên Quốc lộ 60 thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh và Sóc Trăng; (8) Dự án cải tạo, nâng cấp quốc lộ 14E đoạn Km15+270 - Km89+700, tỉnh Quảng Nam; (9) Dự án cải tạo, nâng cấp QL19 đoạn Km90 - Km108 địa bàn tỉnh Gia Lai; (10) Dự án cao tốc Hòa Liên - Túy Loan thuộc tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông TP. Đà Nẵng; (11) Dự án cải tạo, nâng cấp QL8C đoạn từ Thiên Cầm - QL1 và đoạn từ QL8 đến đường HCM, tỉnh Hà Tĩnh; (12) Dự án ĐTXD đường Hồ Chí Minh đoạn Chơn Thành - Đức Hoà; (13) Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, GĐ1; (14) Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (GĐ1) đoạn qua tỉnh Tuyên Quang; (15) Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (GĐ1) đoạn qua tỉnh Hà Giang; (16) Dự án đường tránh phía Đông TP. Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; (17) Dự án cải tạo nâng cấp quốc lộ 14B đoạn qua thành phố Đà Nẵng; (18) Dự án nâng cấp tuyến Cao Lãnh - Lộ Tẻ trên địa phận tỉnh Đồng Tháp và thành phố Cần Thơ.

Đường thủy 02 dự án<sup>21</sup>; Đường sắt 03 dự án<sup>22</sup>; Hàng hải 02 dự án<sup>23</sup> và khôi xây dựng 01 dự án<sup>24</sup>). Đã hoàn thành 20 Dự án (Đường bộ 17 dự án<sup>25</sup>; Hàng hải 01 dự án<sup>26</sup>; Đường thủy 02 dự án<sup>27</sup>), trong đó có 09 Dự án thành phần đường bộ cao tốc với chiều dài 475 km nâng tổng số km đường bộ cao tốc đưa vào khai thác trên cả nước lên 1.892 km.

### *b) Công tác giải ngân vốn đầu tư công*

Năm 2023, với số vốn được Thủ tướng Chính phủ giao vượt rất nhiều so với kế hoạch xây dựng của Bộ<sup>28</sup>, lớn nhất từ trước tới nay (gấp 1,7 lần năm 2022 và gấp 2,2 lần năm 2021)<sup>29</sup> với khoảng 94.161 tỷ đồng. Đây là một nhiệm vụ rất khó khăn và nhiều thách thức trong bối cảnh nhiều Dự án mới được khởi công, công tác giải phóng mặt bằng mặc dù đã đi sớm một bước nhưng chưa đáp ứng được tiến độ Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, bên cạnh đó, tình hình cung ứng nguyên vật liệu, đặc biệt là nguồn cát đắp còn nhiều “gian nan”, thời tiết, thiên tai diễn biến hết phức tạp khó lường, nội lực của các doanh nghiệp gặp nhiều “thử thách”... Trước tình hình đó, Ban cán sự đảng Bộ đã ban hành nhiều Nghị quyết, Kết luận lãnh đạo, chỉ đạo nhất quán mục tiêu, phấn đấu giải ngân tối đa số vốn được giao, tối thiểu phải đạt được 95% và tuyệt đối không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, thất thoát.

---

<sup>21</sup> (1) Dự án nâng cấp tuyến vận tải thủy sông Đuống (cầu đường sắt Đuống); (2) Nâng cao tính thông các cầu đường bộ cắt qua tuyến ĐTNĐ quốc gia - giai đoạn 1.

<sup>22</sup> (1) Dự án cải tạo, nâng cấp đoạn Hà Nội - Vinh, tuyến đường sắt Hà Nội - TP. Hồ Chí Minh; (2) Dự án cải tạo nâng cấp đoạn Vinh - Nha Trang, tuyến đường sắt Hà Nội - TP. Hồ Chí Minh; (3) Dự án cải tạo các ga trên tuyến đường sắt phía Bắc.

<sup>23</sup> (1) Dự án ĐTXD công trình Nâng cấp tuyến luồng Cái Mép - Thị Vải từ phao số “0” vào khu bến cảng công ten nơ Cái Mép; (2) Dự án Cải tạo, nâng cấp luồng hàng hải vào các bến cảng khu vực Nam Nghi Sơn, Thanh Hoá.

<sup>24</sup> Dự án cải tạo trụ sở Bộ 80 Trần Hưng Đạo

<sup>25</sup> (1) DATP đoạn Mai Sơn - QL45; (2) DATP đoạn Vĩnh Hảo - Phan Thiết; (3) DATP đoạn Phan Thiết - Dầu Giây; (4) DATP đoạn Quốc lộ 45 - Nghi Sơn; (5) DATP đoạn Nghi Sơn - Diễn Châu; (6) DATP đoạn Nha Trang - Cam Lâm; (7) Dự án cải tạo, nâng cấp QL1A đoạn từ thị xã Ngã Bảy (nay là thành phố Ngã Bảy), tỉnh Hậu Giang đến huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng; (8) Dự án tuyến tránh QL1A đoạn qua TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau; (9) Dự án đầu tư hoàn chỉnh tuyến QL32C đoạn qua thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; (10) Dự án cải tạo, nâng cấp QL3B đoạn Xuất Hóa - cửa khẩu Pò Mã Km0 - Km66+600 - giai đoạn 2; (11) Dự án mở rộng một số cầu trên QL1A đoạn qua tỉnh Tiền Giang; (12) DATP I (GD2) thuộc Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ nối đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình; (13) Cầu Mỹ Thuận 2; (14) Dự án cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ (GD1); (15) DATP II (giai đoạn 2) thuộc Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ nối đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình; (16) Dự án TP2: Đầu tư hoàn thiện QL12A đoạn tránh nhà máy xi măng Sông Gianh thuộc Dự án cải tạo, nâng cấp QL12A; (17) Dự án cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ.

<sup>26</sup> Dự án ĐTXD công trình Luồng cho tàu biển tải trọng lớn vào Sông Hậu - GD2.

<sup>27</sup> (1) Kênh nối Đáy - Ninh Cơ thuộc Dự án Phát triển GTVT khu vực đồng bằng Bắc Bộ; (2) Dự án đầu tư xây dựng Nâng cấp tuyến kênh Chợ Gạo -GD2.

<sup>28</sup> Kế hoạch xây dựng của Bộ khoảng 71 nghìn tỷ đồng.

<sup>29</sup> Kế hoạch năm 2021 được giao 42.996 tỷ đồng; năm 2022 được giao 55.051 tỷ đồng.

Thực hiện chỉ đạo của Ban cán sự đảng, Bộ GTVT đã giao<sup>30</sup> chi tiết kế hoạch và điều chỉnh linh hoạt qua 10 đợt, đạt 100% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao; thực hiện điều chuyển kịp thời vốn từ các dự án chậm giải ngân sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt hơn. Bộ GTVT đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các chủ đầu tư/ban quản lý dự án xây dựng tiến độ giải ngân cụ thể hàng tháng bám sát thực tế, tổ chức, sắp xếp, kiện toàn bộ máy, bổ sung nhân sự phù hợp để nâng cao hiệu quả quản lý dự án, cá thể hóa trách nhiệm các chủ thể trong từng khâu, xử lý nghiêm cán bộ có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn trong quá trình thanh toán, yêu cầu các nhà thầu thi công bố trí đầy đủ nhân lực, máy móc, tài chính, tổ chức thi công 3 ca 4 kíp, đồng thời làm việc trực tiếp với lãnh đạo địa phương, Đoàn đại biểu Quốc hội để giải quyết vướng mắc, thúc đẩy tiến độ giải ngân. Vì vậy, kết quả giải ngân hàng tháng của Bộ GTVT luôn duy trì ở mức cao hơn bình quân chung cả nước. Đến hết tháng 12/2023 ước giải ngân của Bộ đạt khoảng 90% kế hoạch và dự kiến đến hết niên độ kế hoạch sẽ giải ngân đạt trên 95%.

## **6. Công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông; phòng, chống lụt bão**

Để phục vụ an toàn, hiệu quả cho vận tải hành khách, hàng hóa và nhu cầu đi lại của nhân dân, bên cạnh việc quản lý tốt hoạt động vận tải, bảo đảm ATGT thì công tác bảo trì, sửa chữa KCHTGT, nhất là đường bộ được Bộ GTVT xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm thực hiện thường xuyên, liên tục. Năm 2023, Bộ GTVT được giao nguồn vốn sự nghiệp kinh tế hơn 19,9 nghìn tỷ đồng để phục vụ công tác bảo trì KCHTGT các lĩnh vực (riêng lĩnh vực đường bộ, kinh phí được cấp 11,9 nghìn tỷ đồng chỉ đáp ứng khoảng 40% so với nhu cầu 29 nghìn tỷ đồng). Bộ GTVT đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ để vừa tiết kiệm vừa đảm bảo duy trì sự ổn định của kết cấu công trình; trong đó tập trung xây dựng kế hoạch bảo trì có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường ứng dụng công nghệ, vật liệu mới, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm dự báo, kịp thời phát hiện hư hỏng<sup>31</sup>, đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh, xử lý vi phạm<sup>32</sup>. Đến nay, hoạt động quản lý, bảo trì KCHTGT đã cơ bản đi vào nền nếp, bài bản và ngày càng được nâng cao về chất lượng phục vụ, nguồn vốn bảo trì được giải

---

<sup>30</sup> Quyết định số 1797/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2022.

<sup>31</sup> Tổ chức triển khai ứng dụng BIM cho các cơ quan, đơn vị thực hiện quản lý khai thác, bảo trì, các nhà đầu tư khai thác đường bộ (Thực hiện theo chủ trương của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 phê duyệt Đề án Xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư).

<sup>32</sup> Bộ GTVT đã thành lập 05 đoàn thanh tra, kiểm tra công tác bảo trì các lĩnh vực (đường bộ, đường sắt, hàng hải, hàng không, đường thủy nội địa), qua công tác thanh tra, kiểm tra đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý những bất cập, tồn tại, đồng thời kiến nghị chính quyền địa phương tăng cường quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông, nhất là hành lang an toàn giao thông đường bộ.

ngân theo đúng kế hoạch, dự kiến đến hết năm 2023 sẽ giải ngân được 19.496,467/19.905.698 tỷ đồng (đạt 97,94%)<sup>33</sup>.

Về công tác phòng, chống lụt bão, trong năm 2023 đã xảy ra 03 áp thấp nhiệt đới và 5 cơn bão, 16 đợt mưa tại các địa phương. Trong đó, nặng nề nhất là địa bàn các tỉnh Thái Nguyên, Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam và một số địa bàn khác gây ngập lụt, sạt lở đất trên nhiều tuyến quốc lộ và tuyến đường sắt Bắc - Nam khu vực miền Trung. Bám sát dự báo tình hình mưa bão diễn biến bất thường, ngay từ trước mùa mưa, Bộ GTVT đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các Cục, Sở GTVT địa phương xây dựng kế hoạch, chuẩn bị vật tư dự phòng sẵn sàng khắc phục hậu quả khi xảy ra sự cố; đồng thời ban hành Thông tư số 22/2023/TT-BGTVT phân cấp cho các cơ quan, đơn vị quản lý đường bộ chủ động khắc phục hậu quả thiên tai. Ngay sau khi xảy ra hậu quả mưa bão, Bộ GTVT đã kịp thời ban hành 15 Công điện<sup>34</sup>, 25 quyết định công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai và nhiều văn bản liên quan khác để khắc phục hư hỏng. Công tác phối hợp tìm kiếm cứu nạn trên vùng biển trách nhiệm của Việt Nam được thực hiện hiệu quả, kịp thời, năm 2023 đã xử lý 264 vụ việc báo nạn, điều động 35 lần phương tiện chuyên dụng tìm kiếm cứu nạn trực tiếp tại hiện trường; cứu và hỗ trợ 849 người bị nạn và 51 phương tiện.

## **7. Công tác điều hành dự toán thu, chi ngân sách nhà nước và quản lý tài chính, tài sản công**

Để phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 theo sự điều hành của Chính phủ<sup>35</sup>, Bộ GTVT đã ban hành Chỉ thị<sup>36</sup> tăng cường công tác quản lý

---

<sup>33</sup> Trong đó, đường bộ: 11.975,825/11.975,825 tỷ đồng (đạt 100%) tỷ đồng, đường sắt: 3448,931/3450 tỷ đồng (đạt 99,97%), đường thủy nội địa: 948,991/972,378 tỷ (đạt 97,6%), hàng hải: 2.855,868/3000 tỷ đồng (đạt 95,15%), hàng không: 266,852 tỷ đồng (đạt 100% nhu cầu).

<sup>34</sup> Công điện: số 20/CĐ-BGTVT ngày 14/7/2023 về ứng phó với áp thấp nhiệt đới gần biển Đông; số 21/CĐ-BGTVT ngày 15/7/2023 về việc chủ động ứng phó với cơn bão số 1 trên biển Đông; số 22/CĐ-BGTVT ngày 18/7/2023 về việc chủ động ứng phó, khắc phục hậu quả mưa lũ do bão số 1 gây ra tại khu vực Bắc bộ và Trung bộ; số 23/CĐ-BGTVT ngày 21/7/2023 về việc chủ động phòng, chống sạt lở, bảo đảm an toàn giao thông, an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân; số 24/CĐ-BGTVT ngày 30/7/2023 về việc tập trung ứng phó mưa lũ tại khu vực Trung Bộ và Tây Nguyên; số 25/CĐ-BGTVT ngày 06/8/2023 về việc tập trung ứng phó mưa lũ, sạt lở đất tại khu vực Bắc Bộ và Tây Nguyên; số 26/CĐ-BGTVT ngày 16/8/2023 về việc tập trung phòng chống, giảm thiệt hại do sạt lở đất, bờ sông, bờ biển và lũ quét; số 30/CĐ-BGTVT ngày 13/9/2023 về tập trung khắc phục hậu quả lũ quét tại Lào Cai và chủ động ứng phó mưa lũ ở miền núi, trung du Bắc Bộ; số 47/CĐ-BGTVT ngày 07/10/2023 chủ động ứng phó bão số 4 (Bão KOINU); số 49/CĐ-BGTVT ngày 13/10/2023 về việc chủ động ứng phó mưa lũ tại khu vực miền Trung; số 50/CĐ-BGTVT ngày 17/10/2023 về việc tập trung ứng phó với Áp thấp nhiệt đới; số 52/CĐ-BGTVT ngày 18/10/2023 về việc tập trung ứng phó bão số 5; số 54/CĐ-BGTVT ngày 02/11/2023 về việc chủ động ứng phó mưa lũ, bảo đảm an toàn cho người dân tại miền Trung và Tây Nguyên; số 56/CĐ-BGTVT ngày 17/11/2023 về việc tập trung ứng phó, khắc phục hậu quả mưa lũ tại khu vực Trung Bộ.

<sup>35</sup> Theo Nghị quyết 01/2023/NQ-CP ngày 01/01/2023, Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính và các quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

tài chính, tài sản, ngân sách nhà nước tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ. Công tác điều hành chi ngân sách nhà nước, trong đó trọng tâm là chi nguồn vốn sự nghiệp kinh tế để thực hiện nhiệm vụ bảo trì kết cấu hạ tầng (*đường bộ, đường sắt, hàng hải, đường thủy nội địa*) được thực hiện tốt trong điều kiện ngân sách hạn hẹp<sup>37</sup>. Công tác xét duyệt, thẩm định quyết toán NSNN phân thu, chi thường xuyên<sup>38</sup> và vốn đầu tư công<sup>39</sup> niên độ năm 2022 được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo chất lượng và tiến độ. Hoàn thành công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành với 46 dự án, tổng giá trị phê duyệt đạt 29.739 tỷ đồng. Qua công tác thẩm định quyết toán đã phát hiện, kịp thời chấn chỉnh một số tồn tại trong công tác thực hiện dự toán và quyết toán tại các đơn vị.

Bên cạnh đó, thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản công theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, đảm bảo tiết kiệm, công khai, minh bạch; rà soát, trình cấp có thẩm quyền ban hành các tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Đã hoàn thành công tác giao quyền tự chủ tài chính cho 76 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ. Các đơn vị được giao quyền tự chủ tài chính đã sử dụng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước giao để thực hiện nhiệm vụ có hiệu quả, đồng thời chủ động sử dụng tài sản, nguồn nhân lực để phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, phát triển nguồn thu, tăng thu nhập cho người lao động.

## **8. Công tác xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số**

Xác định chuyển đổi số là xu thế tất yếu khách quan, Lãnh đạo Bộ thường xuyên chỉ đạo, chủ trì họp định kỳ hàng tháng để giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện, thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số do đồng chí Bộ trưởng làm Trưởng ban; phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số lĩnh vực đường bộ giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030” và Đề án “Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và điều hành công tác đăng kiểm của Cục Đăng kiểm Việt Nam”.

Năm 2023, Bộ GTVT đã hoàn thành 06/06 chỉ tiêu và 23/25 nhiệm vụ (đạt tỷ lệ 92%) Chính phủ giao về xây dựng chính phủ điện tử, chuyển đổi

---

<sup>36</sup> Chỉ thị số 07/CT-BGTVT ngày 28/6/2023.

<sup>37</sup> Tổng dự toán chi ngân sách giao năm 2023 là 20.990 tỷ đồng, trong đó vốn dành cho công tác bảo trì kết cấu hạ tầng khoảng 19.900 tỷ đồng và vốn chi khác là 1.110 tỷ đồng gồm các hoạt động tìm kiếm cứu nạn, khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường, y tế giáo dục - đào tạo, hoạt động hành chính, dự trữ quốc gia, chương trình mục tiêu quốc gia.

<sup>38</sup> Theo quy định tại Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính.

<sup>39</sup> Theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ.

số. Trong đó, có một số kết quả nổi bật như: đã hoàn thành bổ sung 79 dịch vụ công trực tuyến, hiện Công dịch vụ công Bộ GTVT đang cung cấp 319 dịch vụ/418 thủ tục hành chính (đạt 76,3%); cơ bản hoàn thành 4 bộ CSDL dùng chung về kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện, người điều khiển phương tiện và doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực giao thông vận tải; đưa vào sử dụng nền tảng chia sẻ, tích hợp dữ liệu để kết nối, khai thác dữ liệu của 4 bộ, ngành và chia sẻ dữ liệu của Bộ GTVT với 6 bộ, 34 địa phương, đến nay đã chia sẻ 45,63 triệu dữ liệu (tăng 1,5 lần so với năm 2022); đã hoàn thành chuyển đổi công nghệ từ IPv4 sang IPv6 đối với hệ thống CNTT dùng chung. Hoàn thành 4/4 nhiệm vụ trọng tâm được giao tại Đề án 06, gồm: chia sẻ dữ liệu giấy phép lái xe, chia sẻ dữ liệu đăng kiểm phương tiện; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến đổi GPLX; kết nối hệ thống giải quyết thủ tục hành chính Bộ GTVT với CSDL quốc gia về dân cư; xây dựng kho số hoá kết quả thủ tục hành chính. Theo đánh giá của Bộ Thông tin và Truyền thông, Công dịch vụ công Bộ GTVT được xếp hạng A trong khối các bộ, ngành.

### **9. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ; tổ chức, cán bộ; cải cách hành chính, cắt giảm thủ tục hành chính**

Ban Cán sự đảng Bộ GTVT luôn phối hợp chặt chẽ với Đảng ủy Bộ GTVT lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động nâng cao nhận thức, ý thức chính trị đối với công tác bảo vệ chính trị nội bộ nhằm xây dựng tổ chức, bộ máy trong sạch, vững mạnh, đội ngũ cán bộ, đảng viên đồng lòng, thống nhất trong việc bảo vệ tư tưởng, bảo vệ Đảng, cống hiến cho sự phát triển chung của đất nước và ngành GTVT. Theo đánh giá của Đoàn kiểm tra công tác bảo vệ chính trị nội bộ Trung ương, công tác bảo vệ chính trị nội bộ của Bộ GTVT đã được quán triệt, triển khai thực hiện đạt kết quả tốt, nhiều thành tựu quan trọng, bám sát theo quan điểm chỉ đạo, quy định của Đảng.

Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động cán bộ được thực hiện khách quan, đúng thẩm quyền, đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Các cán bộ được bổ nhiệm đều đáp ứng đủ các điều kiện, tiêu chuẩn của chức danh lãnh đạo và đáp ứng yêu cầu công việc. Bộ GTVT đã phê duyệt điều chỉnh quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021 - 2026 đối với 183 trường hợp và phê duyệt quy hoạch cán bộ giai đoạn 2026 - 2031 đối với 313 trường hợp thuộc diện Bộ quản lý của 38 cơ quan, đơn vị; đã bổ nhiệm 25 cán bộ, bổ nhiệm lại 12 cán bộ, giao quyền cấp trưởng hoặc phụ trách đơn vị 09 cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý. Công tác rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy được đẩy mạnh, đã giảm 04 Chi cục và 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc



Cục Đăng kiểm Việt Nam<sup>40</sup>, giảm 01 đơn vị sự nghiệp thuộc Viện Chiến lược và Phát triển GTVT<sup>41</sup>, hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Quyết định phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ GTVT đến năm 2025, giai đoạn 2026 - 2030<sup>42</sup>, Quyết định ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập.

Công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện kinh doanh luôn được Bộ GTVT quan tâm, chỉ đạo quyết liệt, kịp thời và luôn được coi là trọng tâm trong công tác chỉ đạo điều hành. Bên cạnh việc ban hành, triển khai Kế hoạch, Chương trình hành động về cải cách hành chính<sup>43</sup>, Bộ GTVT thường xuyên tổ chức các Hội nghị, cuộc họp giao ban, chuyên đề để quán triệt thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, đối thoại giải đáp, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp<sup>44</sup>. Đến nay đã hoàn thành phương án phân cấp đối với 33/46 thủ tục hành chính<sup>45</sup>; hoàn thành phương án đơn giản hóa 73/106 thủ tục hành chính về giấy tờ công dân theo Nghị quyết số 80/NQ-CP của Chính phủ; hoàn thành rà soát, lập phương án đơn giản hóa, cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo tại mẫu đơn, tờ khai trên cơ sở tái sử dụng số liệu đã được số hóa, cắt giảm 93/384 thủ tục hành chính có mẫu đơn, tờ khai (đạt 24,2 %); cắt giảm, đơn giản hóa 26/1.044 thủ tục (đạt 2,49%) quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý. Tính từ năm 2020 đến 2023, Bộ GTVT đã cắt giảm, đơn giản hóa 327/1.044 thủ tục (đạt 31,32%) quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực GTVT. Bộ GTVT đã báo cáo Bộ Nội vụ về kết quả tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần chỉ số cải cách hành chính năm 2022. Kết quả chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của Bộ GTVT đạt 86,08 điểm, xếp thứ 09/17 bộ ngành được đánh giá.

---

<sup>40</sup> Quyết định số 1621/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT (có hiệu lực từ ngày 01/01/2023)

<sup>41</sup> Quyết định số 580/QĐ-BGTVT ngày 05/5/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT.

<sup>42</sup> Tờ trình số 8101/TTr-BGTVT ngày 27/7/2023.

<sup>43</sup> Quyết định số 1636/QĐ-BGTVT ngày 13/12/2022 ban hành Kế hoạch CCHC năm 2023 của Bộ GTVT; Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 - 2025 của Bộ GTVT ban hành kèm theo Quyết định số 2043/QĐ-BGTVT ngày 30/11/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT; Quyết định số 385/QĐ-BGTVT ngày 30/3/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT...

<sup>44</sup> Hội nghị triển khai kế hoạch năm 2023 của Cục Đường sắt Việt Nam, Hội nghị Tổng kết công tác An ninh hàng không và đánh giá rủi ro an ninh hàng không năm 2022, Hội nghị đại biểu người lao động, Lễ phát động và ký giao ước thi đua năm 2023 của Công ty Quản lý bay miền Trung, Hội nghị bình giảng thời tiết của Trung tâm Khí tượng hàng không; Hội nghị "Cảm ơn người lao động" trong tháng Công nhân; Hội nghị trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với các địa phương trong triển khai các dự án đường bộ cao tốc; Hội nghị tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo đảm tuyệt đối an ninh và an toàn hàng không dân dụng giai đoạn 2018 - 2020,...

<sup>45</sup> Các Thông tư số: 24/2022/TT-BGTVT; 11/2023/TT-BGTVT; 14/2023/TT-BGTVT; 15/2023/TT-BGTVT; 16/2023/TT-BGTVT; 17/2023/TT-BGTVT; 19/2023/TT-BGTVT; 21/2023/TT-BGTVT.

## **10. Công tác cơ cấu, sắp xếp đổi mới doanh nghiệp**

Về chủ trương xử lý SBIC, Bộ GTVT đã chủ động, tích cực phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành liên quan xây dựng, trình và được Chính phủ ban hành Nghị quyết về kế hoạch tổ chức thực hiện Thông báo số 23-TB/TW ngày 28/12/2022 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo kết luận của Bộ Chính trị về chủ trương xử lý Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy (Nghị quyết số 220/NQ-CP, ngày 22/12/2023).

Công tác cơ cấu, sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp tiếp tục được chú trọng thực hiện. Ban Cán sự đảng Bộ đã thông qua chủ trương cơ cấu lại các doanh nghiệp thuộc Bộ giai đoạn 2021-2025. Bộ GTVT đã ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên các doanh nghiệp do Bộ GTVT là cơ quan đại diện chủ sở hữu; ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của 05/05 Tổng công ty, Công ty thuộc Bộ<sup>46</sup>; ban hành kế hoạch kiểm tra, giám sát tài chính đối với các doanh nghiệp thuộc Bộ; đang tập trung giải quyết từng nội dung theo Kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Thanh tra Chính phủ các cơ quan kiểm tra, kiểm toán trong công tác quản lý, cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp.

## **11. Công tác khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường**

Là một Bộ quản lý ngành, Bộ GTVT luôn tập trung nghiên cứu sửa đổi, hoàn thiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn để phù hợp với tình hình thực tế, các điều ước quốc tế và quy định pháp luật hiện hành. Đến nay, đã ban hành 06 QCVN, đề nghị và được Bộ KHCN công bố 28 TCVN, hiện nay Bộ GTVT đang triển khai xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đường cao tốc, dự kiến ban hành trong Quý I/2024. Bên cạnh đó, với vai trò của mình, Bộ GTVT triển khai đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ, tham gia các hoạt động, tích cực đóng góp ý kiến đối với các vấn đề liên quan đến công tác ứng phó biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường<sup>47</sup>.

Đối với việc nghiên cứu sử dụng cát biển làm vật liệu đắp nền đường, Bộ GTVT đã hoàn thành công tác thi công đoạn thí điểm và đã tổ chức Hội thảo khoa học để lấy ý kiến rộng rãi các bộ, ngành, địa phương, các doanh

---

<sup>46</sup> Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam tại Quyết định số 739/QĐ-BGTVT ngày 21/6/2023, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc tại Quyết định số 882/QĐ-BGTVT ngày 04/7/2023; Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam tại Quyết định số 878/QĐ-BGTVT ngày 24/7/2023; Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản GTVT tại Quyết định số 1154/QĐ-BGTVT ngày 13/9/2023.

<sup>47</sup> Bộ GTVT đã xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ “Báo cáo đề xuất chính sách hỗ trợ chuyển đổi sang xe ô tô điện tại Việt Nam” tại Tờ trình 9658/TTr-BGTVT ngày 29/8/2023; Tổng hợp Kế hoạch triển khai “Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan trong GTVT” của các bộ, địa phương và báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo Quyết định 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022; Triển khai giảm nhẹ phát thải khí nhà kính theo Luật BVMT và Nghị định 06/2022/NĐ-CP của Chính phủ ...

nghiệp tư vấn, xây lắp, các chuyên gia, nhà khoa học có liên quan. Đồng thời, Bộ GTVT cũng đã tổ chức họp Hội đồng khoa học công nghệ cấp Bộ để đánh giá kết quả. Trên cơ sở kết quả Hội thảo và ý kiến của Hội đồng, Bộ GTVT đang tổng hợp báo cáo Chính phủ, trong đó dự kiến đề xuất, kiến nghị Chính phủ tiếp tục triển khai thí điểm mở rộng cho các dự án đường bộ cao tốc ở những khu vực và vị trí phù hợp.

## **12. Công tác hợp tác quốc tế**

Năm 2023 là năm có nhiều hoạt động đối ngoại trong lĩnh vực GTVT trên diện rộng, đảm bảo chiều sâu và đạt nhiều kết quả thực chất. Bộ GTVT đã hoàn tất thủ tục xin phép và được Chính phủ đồng ý ký kết, phê duyệt 10 điều ước quốc tế và 03 thỏa thuận quốc tế cấp Bộ trong lĩnh vực GTVT (vượt rất nhiều so với 03 điều ước quốc tế ký trong năm 2022), trong đó đáng chú ý là việc ký Hiệp định công nhận giấy phép lái xe lẫn nhau giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Hàn Quốc, Hiệp định giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Trung Quốc về cùng xây dựng cầu đường bộ biên giới Bát Xát - Bá Sái, thỏa thuận giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Trung Quốc về hợp tác tìm kiếm cứu nạn trên biển; Gia nhập Hiệp định v/v chấp nhận các quy định kỹ thuật hài hòa của Liên hợp quốc đối với phương tiện giao thông đường bộ, phụ tùng và thiết bị được lắp, sử dụng trên phương tiện; Phê duyệt Nghị định thực hiện Gói cam kết thứ 12 về Dịch vụ vận tải hàng không trong khuôn khổ Hiệp định khung ASEAN về Dịch vụ... Bên cạnh đó, Bộ GTVT cũng đã chủ động làm sâu sắc quan hệ hợp tác với các nước láng giềng Lào, Campuchia, Trung Quốc. Củng cố và tăng cường hợp tác với các nước là đối tác quan trọng trong lĩnh vực GTVT như Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, Úc, Nga, các nước EU...thông qua đó đã góp phần phát triển kết cấu hạ tầng GTVT, tăng cường kết nối giao thông với các nước, tạo thuận lợi cho thương mại và phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

## **13. Công tác thanh tra, kiểm tra; công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực**

*Công tác thanh tra, kiểm tra* được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 của Bộ GTVT. Vì vậy, ngay từ đầu năm, Ban Cán sự đảng, Bộ GTVT đã chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ nhiều giải pháp để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là các lĩnh vực nhạy cảm, tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực. Đến nay, thanh tra ngành GTVT đã thực hiện trên 72.142 cuộc thanh tra, kiểm tra<sup>48</sup>.

---

<sup>48</sup> Thanh tra Bộ đã triển khai 23 cuộc thanh tra, kiểm tra (10 thanh tra hành chính: 06 cuộc theo kế hoạch và 04 cuộc đột xuất; 13 cuộc thanh tra chuyên ngành: 10 cuộc theo kế hoạch, 03 cuộc đột xuất). Các Cục quản lý

Ngoài tiến hành thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và nhiệm vụ thường xuyên, Bộ GTVT chỉ đạo thanh tra, kiểm tra đột xuất đối với một số lĩnh vực được dư luận xã hội hết sức quan tâm, tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực<sup>49</sup>, trong đó tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên đề, diện rộng toàn quốc về công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ, về hoạt động kinh doanh vận tải, đăng kiểm phương tiện thủy nội địa. Qua công tác thanh tra, kiểm tra, đã phát hiện, xử lý, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế<sup>50</sup>, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý, điều chỉnh, bổ sung các quy định pháp luật để nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước đối với từng lĩnh vực. Đặc biệt, đối với công tác đào tạo, sát hạch, cấp GPLX, Bộ GTVT đã chuyển thông tin 06 cơ sở đào tạo và 01 đơn vị có dấu hiệu vi phạm đến cơ quan công an để xem xét xử lý theo thẩm quyền; đã ban hành 01 Chỉ thị<sup>51</sup>, 05 văn bản chỉ đạo xử lý vi phạm<sup>52</sup>, chỉ đạo Cục ĐBVN và các cơ quan liên quan khẩn trương rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung ngay 02 Nghị định<sup>53</sup> và 04 Thông tư<sup>54</sup> cho phù hợp với thực tiễn.

---

chuyên ngành thuộc Bộ và Thanh tra các Sở GTVT đã thực hiện 72.124 cuộc thanh tra, kiểm tra; xử phạt vi phạm hành chính 38.520 vụ với số tiền xử phạt trên 192,4 tỷ đồng; tạm giữ 171 ô tô; đình chỉ hoạt động 42 bến và 204 phương tiện thủy nội địa; giám sát 719 kỳ sát hạch lái xe ô tô và 633 kỳ sát hạch lái xe mô tô.

<sup>49</sup> Về: công tác đào tạo, sát hạch, cấp GPLX cơ giới đường bộ, chứng chỉ thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; công tác điều phối giờ cất hạ cánh tại cảng hàng không, sân bay; tổ chức thực hiện các dự án/gói thầu liên quan đến Công ty Cổ phần Tiến bộ Quốc tế (AIC) và hệ sinh thái AIC; thông tin chuyển nhượng thầu tại một số dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc; công tác quản lý, thực hiện một số Dự án thành phần thuộc Dự án đầu tư xây dựng công trình đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2021 và giai đoạn 2021 - 2025 và các dự án trọng điểm khác như Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc đoạn Mỹ Thuận - Cần Thơ giai đoạn 1, Dự án phát triển GTVT khu vực đồng bằng Bắc Bộ (Dự án WB6), Cụm công trình kênh nội Đáy - Ninh Cơ...; công tác quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; hoạt động đăng kiểm phương tiện thủy nội địa... công tác thu phí đường bộ không dừng.

<sup>50</sup> Chỉ thị 05/CT-BGTVT ngày 08/5/2023 về đổi mới, tăng cường quản lý, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, sát hạch, cấp GPLX; Chỉ thị số 06/CT-BGTVT ngày 25/5/2023 về tăng cường công tác quản lý các trường, học viên thuộc Bộ; Văn bản số 1223/BGTVT-TTr ngày 13/02/2023 về tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát trong triển khai, thực hiện các dự án đầu tư xây dựng do Bộ GTVT quyết định đầu tư; Văn bản số 4846/BGTVT-TTr ngày 12/5/2023 về tăng cường công tác quản lý nhà nước và phòng, chống tiêu cực đối với hoạt động đào tạo, thi, kiểm tra cấp GCNKNCN, CCM trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa...

<sup>51</sup> Chỉ thị số 05/CT-BGTVT ngày 08/5/2023 về đổi mới, tăng cường công tác quản lý, phòng, chống tiêu cực và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, sát hạch, cấp GPLX cơ giới đường bộ.

<sup>52</sup> Các Văn bản số: 3448/BGTVT-TTr ngày 10/4/2023 về chấn chỉnh công tác quản lý hoạt động đào tạo, sát hạch, cấp GPLX; số 3576/BGTVT-TTr ngày 12/4/2023 về tăng cường quản lý hoạt động đào tạo, sát hạch, cấp GPLX; số 5572/BGTVT-TTr ngày 30/5/2023 về chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý, phòng, chống tiêu cực nhằm nâng cao chất lượng công tác đào tạo, sát hạch, cấp GPLX; số 4846/BGTVT-TTr ngày 12/5/2023 về tăng cường công tác quản lý nhà nước và phòng, chống tiêu cực đối với hoạt động đào tạo, thi, kiểm tra, cấp GCNKNCN, CCM trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa; số 3725/BGTVT-TTr ngày 14/4/2023 về tăng cường công tác quản lý điều phối giờ cất, hạ cánh (slot).

<sup>53</sup> Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2016/NĐ-CP.

<sup>54</sup> Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 04/7/2017 của Bộ GTVT quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; Thông tư 38/2019/TT-TTTP ngày 08/10/2019; Thông tư số 01/2021/TT-

*Công tác giám sát, thẩm định, xử lý sau thanh tra, kiểm tra* được tăng cường thực hiện, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thanh tra. 100% các cuộc thanh tra được giám sát, các kết luận thanh tra của Bộ GTVT đều được thẩm định trước khi ban hành. Các kết luận thanh tra của Bộ GTVT, của Thanh tra Chính phủ và các bộ, ngành khác được lập hồ sơ theo dõi, đôn đốc. Cơ bản các kiến nghị trong kết luận thanh tra được chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc, các kiến nghị về xử lý hành chính, xử lý kinh tế được quan tâm thực hiện hoàn thành.

*Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư* phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật, dứt điểm, không để tồn đọng, kéo dài; việc tiếp nhận, xử lý thông tin qua đường dây nóng đảm bảo liên tục, kịp thời; qua xử lý đơn thư đã chuyển 06 nội dung có dấu hiệu tội phạm sang cơ quan công an xử lý theo quy định.

*Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực* được tập trung đẩy mạnh, Ban cán sự đảng, Bộ GTVT tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo với nhiều giải pháp đồng bộ để triển khai thực hiện các quy định của pháp luật, chỉ đạo của Trung ương về công tác PCTN, TC trong các lĩnh vực quản lý và nội bộ cơ quan, đơn vị, điển hình là Nghị quyết số 50-NQ/BCSD, về tiếp tục tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực; Quyết định số 1504/QĐ-BGTVT phê duyệt Đề án “Nâng cao hiệu lực, hiệu quả phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030”; Chỉ thị số 02-CT/BCSD ngày 20/3/2023 về tăng cường và nâng cao chất lượng công tác kiểm tra của Bộ GTVT, văn bản số 13377/BGTVT-TTr ngày 23/11/2023 của Bộ GTVT hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra để xây dựng cơ chế tự kiểm tra, giám sát nội bộ để kịp thời phát hiện, ngăn chặn hành vi tham nhũng, tiêu cực; đồng thời đã tổ chức 13 hội nghị tuyên truyền pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với trên 6.500 cán bộ, công chức tham dự<sup>55</sup> và sẽ xây dựng kế hoạch kiểm tra việc tổ chức thực hiện; thực hiện rà soát 34 văn bản luật, pháp lệnh còn bất cập báo cáo Thủ tướng Chính phủ, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoàn thiện cơ chế, chính sách; đã thực hiện chuyển đổi 203 vị trí công tác để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đã ban hành Kế hoạch xác minh, tài sản thu nhập năm 2023 của Bộ GTVT, thực hiện xác minh tài sản, thu nhập đối với 50 cán bộ thuộc 12 đơn vị. Từ đầu năm đến nay đã kỷ luật 17 tổ chức đảng, khai trừ 112 đảng viên, buộc thôi việc 63 cán bộ, kỷ luật 02 cán bộ là người đứng đầu do để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị do mình trực tiếp quản lý.

---

BGTVT ngày 27/01/2021; Thông tư 04/2022/TT-BGTVT ngày 22/4/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT.

<sup>55</sup>Thanh tra Bộ đã phối hợp Trường cán bộ quản lý giao thông tổ chức tuyên truyền đối với các cơ quan, đơn vị có nhiều lĩnh vực quản lý, phạm vi lý rộng.

## 14. Công tác phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực GTVT

Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Bộ GTVT đã quán triệt, triển khai quyết liệt, toàn diện việc phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực GTVT đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai minh bạch, lấy lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp làm trọng tâm, bảo đảm tính chủ động, sáng tạo, đề cao tinh thần trách nhiệm của từng cấp, nhất là người đứng đầu<sup>56</sup>. Kết quả cụ thể như sau:

**Trong công tác quản lý đầu tư xây dựng:** đối với các dự án đường bộ cao tốc, tính đến nay, Bộ GTVT phối hợp với các bộ, ngành liên quan, tham mưu Thủ tướng Chính phủ đã thực hiện phân cấp địa phương là cơ quan có thẩm quyền, cơ quan chủ quản thực hiện khoảng 25 dự án, trong đó có 9 dự án đầu tư công<sup>57</sup> và 16 dự án đầu tư theo phương thức PPP (trong đó đến nay đã có 4 dự án hoàn thành đưa vào khai thác<sup>58</sup>, 5 dự án đã phê duyệt chủ trương đầu tư<sup>59</sup> và 7 dự án đang lập chủ trương đầu tư<sup>60</sup>). Trong tổng số 25 dự án đã phân cấp cho địa phương, có 17 dự án thuộc danh mục các dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành GTVT; trong đó có 9 dự án đang chuẩn bị đầu tư<sup>61</sup>, 8 dự án đang thực hiện đầu tư<sup>62</sup>. Đối với các dự án đường bộ cao tốc do Bộ GTVT là cơ quan chủ quản, đã phân cấp, ủy quyền cho các Ban QLDA thực hiện nhiệm vụ là chủ đầu tư.

**Trong công tác bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông** đã và đang đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho các cơ quan, địa phương trực tiếp thực hiện. Cụ thể:

(1) **Lĩnh vực đường bộ:** đã phân cấp toàn bộ đề UBND cấp tỉnh phê duyệt, điều chỉnh phương án tổ chức giao thông trên đường cao tốc; phân cấp thẩm quyền toàn bộ công tác quản lý, khai thác, bảo trì, tổ chức giao thông

---

<sup>56</sup> Ngày 05/12/2023, Bộ trưởng Bộ GTVT đã ban hành Chỉ thị số 10/CT-BGTVT về tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đảm bảo nguyên tắc quản lý thống nhất, tập trung, mỗi nhiệm vụ chỉ do một cơ quan quản lý, không chồng chéo; trung ương thực hiện việc ban hành chính sách thống nhất áp dụng cả nước; giao địa phương những việc mà địa phương phát huy được tiềm lực, lợi thế để quản lý hiệu quả cao hơn.

<sup>57</sup> 7 dự án sử dụng vốn chương trình phục hồi: (1) Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột, (2) Biên Hòa - Vũng Tàu, (3) Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, (4) Cao Lãnh - An Hữu, (5) Tuyên Quang - Hà Giang, (6) Hòa Bình - Mộc Châu, (7) cầu Sông Đáy thuộc dự án cao tốc Ninh Bình - Nam Định - Thái Bình - Hải Phòng; 02 dự án khác: (8) Vành đai 3 thành phố HCM; (9) Tuyên Quang - Phú Thọ.

<sup>58</sup> Các dự án: (1) Bắc Giang - Lạng Sơn, (2) Quảng Ninh - Hải Phòng, (3) Hạ Long - Vân Đồn, (4) Vân Đồn - Móng Cái.

<sup>59</sup> Các dự án: (1) Hữu Nghị - Chi Lăng, (2) Tân Phú - Bảo Lộc, (3) Bảo Lộc - Liên Khương, (4) Đồng Đăng - Trà Lĩnh, (5) Vành đai 4 Vùng Thủ đô Hà Nội.

<sup>60</sup> Các dự án: (1) Gia Nghĩa - Chơn Thành, (2) TP. HCM - Mộc Bài, (3) Ninh Bình - Nam Định - Thái Bình, (4) TP. HCM - Chơn Thành, (5) Vành đai 4 TP. HCM, (6) Cam Lộ - Lao Bảo, (7) Hòa Lạc - Hòa Bình.

<sup>61</sup> Bao gồm: (1) Hòa Bình - Mộc Châu - Sơn La, (2) Hữu Nghị - Chi Lăng, (3) Đồng Đăng - Trà Lĩnh, (4) Ninh Bình - Nam Định - Thái Bình, (5) Gia Nghĩa - Chơn Thành, (6) Hồ Chí Minh - Mộc Bài, (7) Tân Phú - Bảo Lộc, (8) Bảo Lộc - Liên Khương, (9) TP. Hồ Chí Minh - Chơn Thành.

<sup>62</sup> Bao gồm: (1) Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột, (2) Biên Hòa - Vũng Tàu, (3) Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, (4) Vành đai 4 - Hà Nội, (5) Vành đai 3 Hồ Chí Minh, (6) Tuyên Quang - Phú Thọ, (7) Tuyên Quang - Hà Giang, (8) Cao Lãnh - An Hữu.

đường cao tốc do địa phương đầu tư cho UBND cấp tỉnh quyết định<sup>63</sup>; đã phân cấp toàn bộ công tác cấp giấy phép lưu hành xe quá khổ, quá tải vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng từ Bộ GTVT cho Cục ĐBVN, các Khu QLDB và các Sở GTVT<sup>64</sup>; tại một số văn bản QPPL đang trình cấp có thẩm quyền đã xây dựng phương án phân cấp cho địa phương được đầu tư, quản lý, khai thác, bảo trì các tuyến quốc lộ, phân cấp toàn bộ công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cho địa phương, phân cấp tương đối triệt để thủ tục cấp giấy phép vận tải quốc tế cho địa phương<sup>65</sup>.

(2) *Lĩnh vực đường thủy nội địa, hàng hải*: tại một số văn bản QPPL đang trình cấp có thẩm quyền đã xây dựng phương án phân cấp cho UBND cấp tỉnh là cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các dự án xã hội hóa nạo vét vùng nước hàng hải, vùng nước đường thủy nội địa; phân cấp cho một số UBND cấp tỉnh đủ điều kiện thực hiện công tác quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng, bến thủy nội địa; phân cấp một số nhiệm vụ quản lý, bảo trì đường thủy nội địa cho địa phương thực hiện<sup>66</sup>.

(3) *Lĩnh vực đường sắt*: phân cấp thẩm quyền từ Bộ GTVT về Cục ĐSVN thực hiện phê duyệt phương án giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường sắt, thực hiện cấp giấy phép kết nối các tuyến đường sắt; gia hạn giấy phép kết nối, bãi bỏ kết nối các tuyến đường sắt; phân cấp thẩm quyền giải quyết từ Cục ĐSVN về cho 04 địa phương thực hiện cấp giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt, xoá, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt; đang xây dựng phương án phân cấp thẩm quyền chấp thuận chủ trương xây dựng đường ngang trên tuyến đường sắt quốc gia từ Bộ GTVT về Cục ĐSVN<sup>67</sup>.

***Lĩnh vực đăng kiểm phương tiện***: đã phân cấp cho Sở GTVT thực hiện công tác cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới của các đơn vị đăng kiểm trên địa bàn, thực hiện thanh tra, kiểm tra tại địa phương;

---

<sup>63</sup> Nghị định số 25/2023/NĐ-CP ngày 19/5/2023 về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 32/2014/NĐ-CP về quản lý, khai thác và bảo trì đường cao tốc.

<sup>64</sup> Thông tư số 22/2023/TT-BGTVT.

<sup>65</sup> Dự thảo Luật Đường bộ, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe, trong đó sửa đổi Nghị định số 65/2016/NĐ-CP.

<sup>66</sup> Nghị định thay thế Nghị định số 159/2018/NĐ-CP ngày 28/11/2018; dự thảo Thông tư quy định về phân cấp quản lý cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu; Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021.

<sup>67</sup> Thông tư số 25/2023/TT-BGTVT<sup>67</sup>; Thông tư số 11/2023/TT-BGTVT ngày 28/6/2023; Thông tư số 14/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023. Tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2018/NĐ-CP<sup>67</sup>, dự kiến phân cấp theo hướng chuyển thẩm quyền chấp thuận chủ trương xây dựng đường ngang trên tuyến đường sắt quốc gia từ Bộ GTVT về Cục ĐSVN.

các Trung tâm đăng kiểm của lực lượng Công an, Quân đội và các cơ sở bảo hành, bảo dưỡng chính hãng được cung cấp dịch vụ kiểm định xe ô tô<sup>68</sup>.

## **15. Một số nhiệm vụ trọng tâm khác**

**Công tác phục vụ giám sát, hoạt động của Quốc hội:** Bộ GTVT đã chủ động phối hợp với các cơ quan của Quốc hội để cung cấp hồ sơ tài liệu, báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến, kịp thời hoàn thiện tham mưu Chính phủ trình Quốc hội các nội dung thuộc trách nhiệm chuẩn bị phục vụ các kỳ họp thứ 5, thứ 6 và kỳ họp bất thường lần thứ 2 theo Chương trình công tác của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2023. Đã tập trung chỉ đạo xử lý, giải quyết và trả lời đầy đủ 388 kiến nghị cử tri, 25 phiếu chất vấn của đại biểu Quốc hội và các ý kiến chất vấn, kiến nghị của đại biểu Quốc hội tại các phiên thảo luận, chất vấn tại hội trường. Việc tiếp nhận, giải quyết và trả lời chất vấn, kiến nghị cử tri bảo đảm khách quan, đúng trọng tâm trên tinh thần cầu thị, thẳng thắn nhận trách nhiệm. Đối với các kiến nghị chưa giải quyết được ngay, Bộ GTVT chỉ đạo nghiên cứu, tiếp thu, đề ra lộ trình giải quyết cụ thể và thông tin để đại biểu Quốc hội và cử tri biết, giám sát. Bên cạnh đó, Bộ GTVT chủ động, thường xuyên phối hợp, giữ mối liên hệ chặt chẽ với các cơ quan của Quốc hội trong việc tổ chức thực hiện hoạt động giám sát đối với các nội dung có liên quan đến lĩnh vực mình quản lý; thực hiện đầy đủ, kịp thời kiến nghị sau giám sát và báo cáo kết quả thực hiện đến Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội theo quy định.

**Công tác truyền thông** nói chung và truyền thông chính sách nói riêng luôn được Bộ GTVT coi trọng và ngày càng được đổi mới về tư duy, phương pháp thực hiện, nhiều chủ trương, chính sách lớn liên quan đến ngành GTVT được Bộ GTVT chỉ đạo, triển khai thực hiện đúng mục tiêu, định hướng; kịp thời phát hiện, xử lý hiệu quả những thông tin sai lệch bản chất, không có lợi cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm**

Được sự quan tâm chỉ đạo, điều hành quyết liệt, toàn diện của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành của Ban Cán sự đảng, Lãnh đạo Bộ và sự quyết tâm, cố gắng, nỗ lực của tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động toàn ngành, ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm 2023, hầu hết các mặt công tác trong năm 2023 của Bộ GTVT đã hoàn thành kế hoạch đề ra. Cụ thể:

---

<sup>68</sup> Tại Nghị định số 30/NĐ-CP ngày 08/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới



(1) Công tác chỉ đạo, điều hành có nhiều đổi mới, sáng tạo, quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, qua đó tạo khí thế mới, tinh thần đoàn kết, làm việc hăng say trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành GTVT.

(2) Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, phân cấp, phân quyền được thực hiện quyết liệt, chặt chẽ, kịp thời, giúp từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, giải quyết nhiều vấn đề nóng, bức xúc được dư luận xã hội quan tâm.

(3) Công tác chuẩn bị đầu tư, triển khai thi công các dự án tiếp tục được triển khai quyết liệt; tiến độ triển khai các dự án, nhất là các dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm của ngành cơ bản được bảo đảm, chất lượng được đặc biệt chú trọng.

(4) Công tác giải ngân vốn đầu tư công tiếp tục đáp ứng yêu cầu, chỉ tiêu đề ra. Bộ GTVT tiếp tục là một trong những bộ, ngành có tỷ lệ giải ngân cao của cả nước.

(5) Hoạt động vận tải tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực, sản lượng vận tải hành khách, hàng hóa đều tăng so với năm 2022, qua đó đóng góp một phần quan trọng vào quá trình phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

(6) Công tác xây dựng chính phủ điện tử, chuyển đổi số, cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực, nhiều thủ tục hành chính đã và đang được cắt giảm, giúp tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong đời sống, hoạt động sản xuất - kinh doanh.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục, như: (1) Công tác quản lý hoạt động vận tải vẫn còn bất cập; tình trạng xe dù, bến cóc, xe hợp đồng “trá hình” còn diễn ra ở nhiều địa phương. (2) Tai nạn giao thông vẫn tiềm ẩn diễn biến phức tạp, còn xảy ra nhiều vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng. (3) Mặc dù nhiều công trình dự án đường bộ cao tốc sớm hoàn thành, đưa vào khai thác, tuy nhiên các trạm dừng nghỉ chưa được đầu tư đồng bộ dẫn đến sự bất tiện đối với người dân. (4) Việc thu hút nguồn vốn xã hội trong đầu tư phát triển KCHTGT còn hạn chế, chưa đáp ứng được kỳ vọng.

## **3. Bài học kinh nghiệm**

Qua thực tiễn triển khai nhiệm vụ năm 2023, Bộ GTVT xin được rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

*Một là*, phải bám sát các kết luận, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tổ chức quán triệt, lan tỏa sâu rộng

đến từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

*Hai là*, nắm chắc tình hình thế giới, diễn biến trong nước, bám sát thực tiễn, phản ứng chính sách kịp thời, linh hoạt, hiệu quả. Điều hành đồng bộ, xác định rõ ưu tiên, bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, không dàn trải.

*Ba là*, quá trình chỉ đạo điều hành phải đảm bảo kỷ cương, linh hoạt, sâu sát, quyết liệt, hiệu quả; cá thể hóa trách nhiệm cá nhân tất cả các chủ thể trong từng việc, từng khâu đặc biệt trách nhiệm người đứng đầu. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi cùng với tăng cường kiểm tra, giám sát, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu.

*Bốn là*, cần tăng cường năng lực phân tích, dự báo; các nhiệm vụ của ngành phải được chủ động triển khai từ những ngày đầu, tháng đầu, với phương châm “từ sớm, từ xa”; đi đôi với việc triển khai thực hiện, cần tăng cường công tác thanh kiểm tra, giám sát.

*Năm là*, nhiệm vụ đột phá phát triển kết cấu hạ tầng trong đó có kết cấu hạ tầng giao thông là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và các vấn đề mới, khó, chưa có tiền lệ cần phải phối hợp chặt chẽ với các bộ, ban ngành trung ương, sự vào cuộc một cách quyết liệt của cả hệ thống chính trị các địa phương, sự ủng hộ của người dân và doanh nghiệp.

## **Phần thứ hai**

### **CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2024**

Năm 2024, bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, xung đột chính trị, vũ trang xảy ra tại nhiều nơi trên thế giới. Ở trong nước, nền kinh tế tiếp tục xu hướng phục hồi tích cực; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết liệt chỉ đạo, thực hiện các giải pháp lớn ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng và bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế là điểm sáng của đất nước; tuy nhiên, khó khăn, thách thức còn rất lớn, nhất là tác động kép từ những yếu tố bất lợi từ bên ngoài và hạn chế, bất cập nội tại bộc lộ rõ hơn; thời tiết, thiên tai diễn biến bất thường, khó dự đoán.

Trong bối cảnh đó, trên cơ sở phát huy, kế thừa những kết quả đạt được, khắc phục các tồn tại, hạn chế của năm 2023, Bộ GTVT bám sát các chủ trương, chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, phương châm hành động theo từng năm của Chính phủ, tập trung bảo đảm thực hiện tốt các nhiệm vụ, kế hoạch của năm 2024, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết của Quốc hội

về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. Theo đó, Bộ GTVT dự kiến xây dựng một số nhiệm vụ chính trong chỉ đạo, điều hành năm 2024 trên các mặt công tác như sau:

## **1. Các mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu**

a) Về công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đề án: Bảo đảm tiến độ và chất lượng xây dựng các dự án luật, nghị quyết, nghị định, quyết định, thông tư, đề án theo chương trình công tác của Chính phủ và của Bộ GTVT trong năm 2024.

b) Về Vận tải: Đảm bảo hoạt động vận tải thông suốt, lành mạnh, an toàn, thuận lợi, phục vụ kịp thời cho người dân, doanh nghiệp.

- Về sản lượng vận tải năm 2024: Khối lượng hàng hóa (Tấn) tăng khoảng 7%, hành khách (HK) tăng khoảng 8% so với năm 2023; khối lượng luân chuyển hàng hóa (Tấn.km) tăng khoảng 8,5%, luân chuyển hành khách (HK.km) tăng khoảng 9% so với cùng kỳ năm 2023.

- Về khối lượng hàng hóa thông qua cảng biển Việt Nam năm 2024 dự kiến đạt khoảng 785 triệu tấn, tăng khoảng 4% so với năm 2023.

c) Về kế hoạch đầu tư phát triển: Phần đầu giải ngân trên 95% kế hoạch năm 2024 được Thủ tướng Chính phủ giao.

d) Phần đầu khởi công, hoàn thành các dự án theo đúng kế hoạch năm 2024. Trong đó, hoàn thành đưa vào khai thác 02 Dự án thành phần đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt, Cam Lâm - Vĩnh Hảo thuộc Dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 nâng tổng số đường bộ cao tốc đưa vào khai thác lên 2021km<sup>69</sup>.

## **2. Một số nhiệm vụ trọng tâm**

### ***2.1. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế***

Tập trung nguồn lực đầu tư cho xây dựng và hoàn thiện thể chế. Gắn trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế. Đưa công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế là một trong những tiêu chí hoàn thành nhiệm vụ năm 2024 của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Yêu cầu người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn bộ về nội dung, chất lượng, tiến độ trình các dự thảo do cơ quan mình chủ trì.

Trong năm 2024, Bộ GTVT sẽ tập trung tiếp thu, hoàn thiện dự án Luật Đường bộ để trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 7 (tháng 5/2024);

---

<sup>69</sup> Gồm 129 km cao tốc Diễn Châu - Bãi Vọt, Cam Lâm - Vĩnh Hảo và 1892 km cao tốc đã đưa vào khai thác (gồm 1822km đường bộ cao tốc đưa vào khai thác, tháng 12/2023 có khoảng 70km tuyến cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ, cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ, cầu Mỹ Thuận 2 hoàn thành, đưa vào khai thác).

tiếp tục hoàn thiện hồ sơ lập đề nghị xây dựng Luật Hàng không dân dụng Việt Nam (thay thế) và Luật Đường sắt (thay thế) để báo cáo Chính phủ xem xét đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội theo đúng quy định.

Tiếp tục rà soát sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho các cấp, địa phương trực tiếp thực hiện. Tập trung rà soát, xử lý các quy định còn mâu thuẫn, chồng chéo để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi dậy tiềm năng, tạo động lực mới cho sự phát triển. Triển khai truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản QPPL theo các Chương trình, Kế hoạch của Bộ GTVT.

## ***2.2. Công tác xây dựng, triển khai quy hoạch***

Hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch ngành quốc gia lĩnh vực GTVT, bảo đảm đồng bộ với Quy hoạch tổng thể quốc gia và xem xét, phê duyệt các quy hoạch kỹ thuật chuyên ngành lĩnh vực đường bộ, đường sắt và hàng không. Tập trung triển khai các quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo tiến độ, chất lượng.

## ***2.3. Công tác quản lý vận tải, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông***

Tiếp tục siết chặt hoạt động kinh doanh vận tải, nhất là vận tải đường bộ, đường thủy nội địa; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, quản lý, giám sát và xử lý vi phạm trong hoạt động vận tải. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất, tập trung vào kinh doanh, điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, hoạt động các bến xe ô tô khách, việc chấp hành các quy định kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải trên các tuyến luồng đường thủy nội địa; đồng thời rà soát, điều chỉnh, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật nhằm quản lý chặt chẽ, hiệu quả hoạt động vận tải đối với các lĩnh vực này.

Nghiên cứu triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh phát triển vận tải đường thủy và vận tải sông pha biển. Đồng thời, tiếp tục cơ cấu lại thị trường vận tải theo hướng giảm thị phần vận tải đường bộ, tăng thị phần vận tải đường thủy, hàng hải, đường sắt, hàng không.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân; tập trung phát triển vận tải đa phương thức và dịch vụ logistics trên cơ sở ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng lực, hiệu quả, chất lượng dịch vụ vận tải, giảm chi phí logistics. Tăng cường khai thác, sử dụng và nâng cao hiệu quả của hệ thống xử lý dữ liệu từ thiết bị GSHT. Xây dựng hệ thống thông tin quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô thống nhất trên toàn quốc.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Chỉ thị số 23/CT-TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm TTATGT trong tình hình mới, Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 05/4/2022 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm TTATGT và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2022 - 2025, Nghị quyết 149/NQ-CP ngày 21/9/2023 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới; Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về bảo đảm TTATGT đường bộ trong tình hình mới. Trong đó tập trung vào một số nhóm nhiệm vụ, giải pháp: (1) Từng bước hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách pháp luật và các quy định liên quan đến công tác bảo đảm TTATGT; nghiên cứu lồng ghép mục tiêu bảo đảm TTATGT vào các quy hoạch quốc gia, quy hoạch tỉnh, các quy hoạch chuyên ngành, các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực GTVT, (2) Đẩy mạnh tuyên truyền quy định pháp luật về TTATGT, xây dựng văn hóa giao thông trên mạng xã hội và các nền tảng truyền thông kỹ thuật số, (3) Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm TTATGT; xây dựng và kết nối, sử dụng chung các cơ sở dữ liệu về TTATGT giữa ngành Công an, GTVT, Y tế, Bảo hiểm và các cơ quan chức năng có liên quan; (4) Bảo đảm tiến độ, chất lượng, kịp thời đưa các dự án kết cấu hạ tầng giao thông trọng điểm, hiện đại, an toàn vào khai thác; rà soát xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT; tổ chức, điều hành giao thông linh hoạt, khoa học; quản lý chặt chẽ hành lang an toàn giao thông đường bộ, nhất là hiện tượng tái lấn chiếm hành lang an toàn giao thông sau khi giải tỏa; bảo đảm điều kiện an toàn của kết cấu hạ tầng giao thông; (5) Tiếp tục nâng cao chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện giao thông vận tải; hoàn thiện quy định để khuyến khích phương tiện thân thiện với môi trường.

#### ***2.4. Công tác đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông***

Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư các Dự án và hoàn thành thủ tục khởi công 19 Dự án trong năm 2024<sup>70</sup>. Phân đầu trình cấp có thẩm quyền

---

<sup>70</sup> 03 dự án cao tốc do Bộ GTVT là cơ quan có thẩm quyền/cơ quan chủ quản, gồm: (01) cao tốc Dầu Giây - Tân Phú; (02) Chợ Mới - Bắc Kạn; (03) Lộ Tẻ - Rạch Sỏi. 16 dự án khác, gồm: (1) Đường Hồ Chí Minh đoạn Rạch Sỏi - Bến Nhất, Gò Quao - Vĩnh Thuận; (2) Dự án cải tạo, mở rộng QL.2 đoạn Vĩnh Yên - Việt Trì, tỉnh Vĩnh Phúc; (3) Cải tạo, nâng cấp QL.28B qua tỉnh Bình Thuận và tỉnh Lâm Đồng; (4) Đường Hồ Chí Minh đoạn Chợ Chu - Ngã ba Trung Sơn; (5) Dự án cải tạo đường sắt khu vực đèo Khe Nét, tuyến đường sắt Hà Nội - TP. Hồ Chí Minh; (6) Xây dựng cầu Ninh Cường vượt sông Ninh Cơ trên QL.37B (ODA); (7) Cải tạo, nâng cấp luồng Quy Nhơn cho tàu 50.000DWT; (8) Đầu tư xây dựng công trình đường cao tốc Mỹ An - Cao Lãnh GD1; (9) Xây dựng hệ thống thông tin phục vụ quản lý nhà nước của Cục Đường bộ Việt Nam; (10) XD hệ thống thông tin quản lý tích hợp phục vụ chuyển đổi số Cục Đường thủy nội địa Việt Nam; (11) XD các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của Bộ GTVT giai đoạn 2021-2025; (12) XD hệ thống thông tin

phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam; đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư các tuyến đường sắt quan trọng quốc gia như: TP. Hồ Chí Minh - Cần Thơ, Biên Hòa - Vũng Tàu, Long Thành - Thủ Thiêm, Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng. Đồng thời, phối hợp, hỗ trợ các địa phương hoàn thiện hồ sơ để khởi công 11 Dự án đường bộ cao tốc do địa phương được giao là cơ quan chủ quản<sup>71</sup>.

Rà soát, ưu tiên bố trí vốn các dự án quan trọng quốc gia, các dự án quan trọng, động lực. Triển khai mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công; tiếp tục gắn trách nhiệm người đứng đầu và đưa nhiệm vụ giải ngân vốn đầu tư công là một trong những tiêu chí hàng đầu để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong năm 2024 với người đứng đầu.

Tăng cường kiểm tra hiện trường, làm việc với các bộ, ngành, địa phương để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư, di dời công trình hạ tầng kỹ thuật, chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, nguồn cung vật liệu; đồng thời, chỉ đạo quyết liệt các nhà thầu, tư vấn bố trí đầy đủ nhân lực, máy móc, tài chính tập trung thi công theo đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, nhất là các dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành GTVT. Hoàn thành, đưa vào khai thác 23 Dự án<sup>72</sup>, trong đó có 02 Dự án thành phần

---

quản lý phương tiện, người điều khiển phương tiện hàng không và kết cấu hạ tầng giao thông HK; (13) Cải tạo, mở rộng QL46 đoạn TP.Vinh - TT.Nam Đàn; (14) Dự án nâng cấp, cải tạo 03 tuyến QL (53, 62, Nam Sông Hậu) tại đồng bằng sông Cửu Long, vốn vay WB; (15) Quốc lộ 4B Lạng Sơn; (16) Đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 1.

<sup>71</sup> (1) Đồng Đăng - Trà Lĩnh (75 km, Cao Bằng là CQCTQ, đang lựa chọn nhà đầu tư); (2) Lạng Sơn - Cửa khẩu Hữu Nghị (dài 60 km, bao gồm cả tuyến kết nối đến CK Tân Thanh, Lạng Sơn là CQCTQ, đang hoàn chỉnh báo cáo NCKT); (3) Tân Phú - Bảo Lộc (67 km, Lâm Đồng là CQCTQ, đang trình HĐĐ liên ngành thẩm định báo cáo NCKT); (4) Bảo Lộc - Liên Khương (74 km, Lâm Đồng là CQCTQ, đang hoàn thiện báo cáo NCKT); (5) Ninh Bình - Hải Phòng đoạn qua Ninh Bình (26 km, Ninh Bình là CQCQ, đang lập chủ trương đầu tư); (6) Ninh Bình - Hải Phòng đoạn qua Nam Định và Thái Bình (61 km, Thái Bình là CQCTQ, chuẩn bị phê duyệt chủ trương đầu tư); (7) Gia Nghĩa - Chơn Thành (129 km, Bình Phước là CQCTQ, chuẩn bị phê duyệt chủ trương đầu tư); (8) TP Hồ Chí Minh - Chơn Thành (60 km, Bình Dương là CQCTQ, chuẩn bị trình chủ trương đầu tư); (9) TP Hồ Chí Minh - Mộc Bài (65 km, TP Hồ Chí Minh là CQCTQ, chuẩn bị phê duyệt chủ trương đầu tư); (10) Hòa Bình - Mộc Châu đoạn qua Hòa Bình (34 km, Hòa Bình là CQCQ, chuẩn bị phê duyệt NCKT); (11) Vành đai 4 TP Hồ Chí Minh (199 km, gồm 5 dự án độc lập, do 5 địa phương là CQCTQ, 01 dự án qua Bình Dương đã phê duyệt chủ trương đầu tư, 04 dự án đang chuẩn bị chủ trương đầu tư, khởi công địa phận Bình Dương trước, tiếp đến trên địa bàn các tỉnh, khoảng 100/199 km).

<sup>72</sup> (1) DA kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc; (2) DA cải tạo, nâng cấp QL6 tuyến tránh thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; (3) DA tuyến tránh TP Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; (4) DA cải tạo, nâng cấp QL2C đoạn Km217+150 - Km247+100, tỉnh Tuyên Quang; (5) DA ĐTXD công trình nâng cấp QL32C đoạn Hiền Lương - TP Yên Bái (Km79 - Km96+500), tỉnh Yên Bái; (6) DA ĐTXD nâng cấp QL37 đoạn từ Km280 + 00 - Km340+00, tỉnh Yên Bái; (7) DA cải tạo các ga trên các tuyến đường sắt phía Bắc; (8) DA Gia cố các hầm yếu kết hợp mở mới các ga và cải tạo kiến trúc tầng trên đoạn Vinh - Nha Trang, tuyến đường sắt Hà Nội - TP Hồ Chí Minh; (9) DATP1 Đầu tư xây dựng QL12A đoạn tránh thị xã Ba Đồn thuộc Dự án xây dựng, cải tạo nâng cấp QL12A đoạn tránh Ba Đồn và tránh Nhà máy xi măng Sông Gianh; (10) DA Cải tạo, nâng cấp QL.7 đoạn Km0-Km36 và xử lý sụt trượt do bão lũ đoạn Khe Thơi - Nậm Cắn, tỉnh Nghệ An; (11) DA Cải tạo, nâng cấp QL8A đoạn Km37+00 - Km85+300, qua địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; (12) DA Đường tránh phía Đông, TP Đông Hà, Quảng Trị; (13) DA Tăng cường kết nối giao thông khu vực

Diễn Châu - Bãi Vọt, Cam Lâm - Vĩnh Hảo trên tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 1.

Rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên các tuyến cao tốc đã được phân kỳ đầu tư đề đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền cho phép triển khai mở rộng khi đủ điều kiện về nguồn lực. Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách thu hút hiệu quả nguồn lực xã hội đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông; phương án huy động hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường sắt.

Sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật liên quan đến hệ thống thu phí điện tử không dừng; báo cáo cấp có thẩm quyền về giải pháp xử lý khó khăn, bất cập dự án BOT giao thông. Hoàn thiện thủ tục để tiến tới nâng tốc độ khai thác một số tuyến cao tốc từ 80km/h lên 90km/h. Tập trung hoàn thành các hạng mục còn lại, hoàn trả các tuyến đường địa phương, thực hiện quyết toán dự án hoàn thành đối với các tuyến cao tốc đã hoàn thành, đưa vào khai thác làm cơ sở triển khai đầu tư nâng cấp, mở rộng trong giai đoạn tiếp theo.

Chỉ đạo các cơ quan chủ quản, các Chủ đầu tư/Ban Quản lý dự án nghiên cứu đầu tư đồng bộ hệ thống giao thông thông minh (ITS), hệ thống trạm dừng nghỉ, hệ thống thu phí không dừng... đối với các Dự án đầu tư xây dựng mới và tiếp tục hoàn chỉnh, bổ sung đối với các dự án đã hoàn thành, đưa vào khai thác nhằm đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong quá trình vận hành khai thác.

Tập trung xây dựng Đề án nghiên cứu định hướng giải pháp xây dựng đường cao tốc tại đồng bằng sông Cửu Long. Phối hợp với Bộ Xây dựng và các bộ, ngành liên quan điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện hệ thống định mức trong đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông.

### ***2.5. Công tác quản lý, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông***

Nghiên cứu, hoàn thiện thể chế chính sách, tiêu chuẩn kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật làm cơ sở cho việc triển khai đầu tư xây dựng và quản lý vận hành khai thác, bảo trì hệ thống giao thông thông minh (ITS), hệ thống thu phí điện tử không dừng (ETC), hệ thống kiểm soát tải trọng xe trên đường cao tốc. Tập trung hoàn thiện Đề án tổng thể hệ thống ITS trên các tuyến đường bộ

---

Tây Nguyên; (14) DA cải tạo, nâng cấp đoạn tuyến qua đèo Mimosa và một số công trình trên QL20, tỉnh Lâm Đồng; (15) DATP đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hảo cao tốc Bắc - Nam, phía Đông giai đoạn 2017-2020; (16) DATP đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt cao tốc Bắc - Nam, phía Đông giai đoạn 2017-2020; (17) DA cải tạo, nâng cấp QL19 đoạn Km90 - Km108; (18) DA ĐTXD đường Hồ Chí Minh đoạn tránh phía Đông TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; (19) DA nâng cấp QL30 đoạn Cao Lãnh - Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; (20) DA tuyến nối QL91 và tuyến tránh TP Long Xuyên; (21) DA cải tạo cầu yếu và kết nối trên các quốc lộ; (22) DA ĐTXD công trình cải tạo, nâng cấp luồng hàng hải vào các bến cảng khu vực Nam Nghi Sơn, Thanh Hóa; (23) DA nâng cấp đoạn Km18 - Km80, QL4B, Lạng Sơn.

cao tốc và tổ chức triển khai xây dựng đồng bộ trên các tuyến đường bộ cao tốc đã và đang chuẩn bị đưa vào khai thác.

Tiếp tục rà soát, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong công tác quản lý, khai thác KCHTGT các lĩnh vực. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ mới, vật liệu mới để đảm bảo tiết kiệm, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, bảo trì. Tăng cường quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng và hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, xử lý nghiêm tình trạng vi phạm về tổ chức giao thông, hiện tượng tái lấn chiếm hành lang an toàn giao thông sau khi giải tỏa. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Xây dựng kế hoạch, chuẩn bị sẵn sàng vật tư dự phòng, tăng cường ứng trực, phân luồng, tổ chức giao thông để kịp thời khắc phục hậu quả bão lũ, bảo đảm an toàn giao thông trên các tuyến quốc lộ, cao tốc.

## ***2.6. Công tác quản lý tài chính, tài sản công***

Tăng cường các biện pháp siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác quản lý tài chính, tài sản công. Tập trung thực hiện đầy đủ các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/6/2023 trên tất cả các lĩnh vực: Xây dựng, hoàn thiện thể chế; Quản lý thu ngân sách nhà nước; Quản lý chi ngân sách nhà nước; Cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập; Quản lý, sử dụng tài sản công; Công tác lập báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước và báo cáo tài chính nhà nước hằng năm; Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 28/3/2023. Chỉ đạo các đơn vị tăng cường khai thác có hiệu quả tài sản KCHTGT cũng như tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập, đặc biệt là các tài sản sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết. Tập trung xây dựng và tổ chức thực hiện công tác sắp xếp lại, xử lý tài sản công (nhà đất, xe ô tô...) theo quy định.

Tiếp tục thực hiện nghiêm Luật Kiểm toán nhà nước, các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội và Chính phủ, các kết luận, kiến nghị kiểm toán nhà nước về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài chính công, tài sản công. Tập trung xử lý các kết luận, kiến nghị về tài chính, cơ chế chính sách còn tồn đọng, chưa thực hiện xong. Công khai kết quả thực hiện và xử lý trách nhiệm các cơ quan, tổ chức vi phạm trong việc triển khai thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán.



## ***2.7. Công tác sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động các doanh nghiệp***

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 220/NQ-CP ngày 22/12/2023 của Chính phủ về kế hoạch thực hiện kết luận của Bộ Chính trị về chủ trương xử lý SBIC. Phê duyệt và chỉ đạo các doanh nghiệp triển khai thực hiện các Đề án tái cơ cấu các doanh nghiệp thuộc Bộ giai đoạn 2022-2025; tập trung xử lý các tồn tại liên quan đến các Công ty Damco, Vinawaco... xử lý đối với các Kết luận của Thanh tra Chính phủ (sau khi ban hành chính thức) và triển khai xử lý các nội dung tồn đọng tại Kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương. Thực hiện chức năng đại diện chủ sở hữu tại các doanh nghiệp thuộc Bộ trong việc giao kế hoạch đầu tư, sản xuất kinh doanh năm 2024, rà soát điều chỉnh kế hoạch đầu tư phát triển và sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021-2025; giám sát tài chính, xếp loại doanh nghiệp của các doanh nghiệp thuộc Bộ GTVT năm 2023...

## ***2.8. Công tác khoa học - công nghệ và môi trường***

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong ngành GTVT. Trong đó, phấn đấu hoàn thành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đường cao tốc trong Quý I/2024. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới, vật liệu mới trong đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông. Hoàn thành nghiên cứu thí điểm sử dụng cát biển làm vật liệu phục vụ cho các dự án hạ tầng giao thông và tiếp tục nghiên cứu triển khai thí điểm trên tuyến cao tốc khác.

Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động của Ban Cán sự đảng Bộ về ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; xây dựng, hoàn thiện và triển khai kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong GTVT theo quy định tại Nghị định số 06/2022/NĐ-CP; tổ chức thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành GTVT.

## ***2.9. Công tác hợp tác quốc tế***

Tập trung phổ biến, triển khai hiệu quả các điều ước quốc tế trong lĩnh vực GTVT đã ký kết. Tiếp tục nghiên cứu, đàm phán, ký kết và gia nhập các điều ước quốc tế trong lĩnh vực GTVT<sup>73</sup>. Đẩy mạnh, mở rộng quan hệ hợp tác

---

<sup>73</sup> Ký kết Thỏa thuận tìm kiếm cứu nạn trên biển Việt Nam Trung Quốc; Tiến hành đàm phán, ký kết Hiệp định, Nghị định thư xây dựng công trình đường bộ qua cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy, Việt Nam - Thiên Bảo, Trung Quốc; Tiến hành đàm phán Hiệp định Đường sắt biên giới Việt Nam - Trung Quốc nhằm thay thế Hiệp định đã ký năm 1992; Tiến hành đàm phán Hiệp định Điểm nối ray đường sắt tiêu chuẩn giữa Việt Nam - Trung Quốc

song phương với các đối tác quan trọng trong lĩnh vực GTVT như Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, EU, Nga... Tiếp tục làm sâu sắc hơn quan hệ hợp tác trong lĩnh vực GTVT giữa Việt Nam với các nước láng giềng như Lào, Trung Quốc, Campuchia<sup>74</sup>... Tăng cường các đường bay quốc tế kết nối Việt Nam và các quốc gia trên thế giới, thúc đẩy mở rộng mạng lưới các tuyến vận tải biển chuyên tuyến, triển khai có hiệu quả các Hiệp định vận tải hàng hóa và hành khách qua biên giới trong khuôn khổ song phương và đa phương. Phối hợp kêu gọi đầu tư của các đối tác phát triển và các định chế tài chính quốc tế tại các Dự án Cơ sở hạ tầng quan trọng của ngành và đất nước.

### ***2.10. Công tác đăng kiểm phương tiện; đào tạo, sát hạch, cấp GPLX***

Hoàn thiện và triển khai thực hiện phương án tách bạch, phân định rõ vai trò, chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về đăng kiểm với chức năng tổ chức cung ứng dịch vụ đăng kiểm tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Cục Đăng kiểm Việt Nam. Xây dựng, ban hành hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật, giá dịch vụ đăng kiểm theo quy định của Luật giá (16/2023/QH15), phù hợp với thực tế, tạo thuận lợi cho các đơn vị đăng kiểm hoạt động ổn định, phát triển.

Tập trung đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; tập huấn nghiệp vụ kiểm tra, đánh giá hoạt động kiểm định xe cơ giới cho các Sở Giao thông vận tải; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành, cung cấp dịch vụ đăng kiểm; xây dựng, triển khai thực hiện Đề án ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và điều hành công tác đăng kiểm, đảm bảo công khai, minh bạch, an toàn, an ninh mạng, phục vụ tốt nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

Trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 65/2016/NĐ-CP quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; xây dựng, ban hành cơ chế kiểm soát chặt chẽ, chấm dứt tình trạng cấp Giấy phép lái xe cho người nghiện ma túy, người không đủ năng lực, hành vi; nghiên cứu, triển khai các giải pháp quản lý lái xe sau đào tạo; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị chức năng của ngành Công an, Y tế và bộ, ngành liên quan quản lý, giám sát, công tác đào tạo, sát hạch, cấp, đổi giấy phép lái xe.

---

qua hướng Lào Cai - Hà Khẩu; Hoàn tất đàm phán và ký kết Hiệp định vận chuyển hàng không khu vực ASEAN-New Zealand (ANZASA); Hoàn tất đàm phán và ký kết Hiệp định vận chuyển hàng không khu vực ASEAN-Hàn Quốc (AKASA). Ký kết Hiệp định hàng không (mới) với Ma-lai-xia...

<sup>74</sup> Phối hợp với phía Lào kêu gọi đầu tư tuyến đường bộ Hà Nội - Viêng Chăn, tuyến đường sắt Vũng Áng - Viêng Chăn; thúc đẩy ký kết Nghị định thư kết nối ray đoạn đường sắt ga Lào Cai (Việt Nam) - ga Hà Khẩu Bắc (Trung Quốc).

### ***2.11. Công tác tổ chức, cán bộ; cải cách hành chính***

Tiếp tục rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021 - 2026 và giai đoạn 2026 - 2031 đối với các chức danh lãnh đạo Bộ và các chức danh lãnh đạo thuộc thẩm quyền quản lý. Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển ngành GTVT đến năm 2023, định hướng đến năm 2045. Thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục thực hiện các chương trình, kế hoạch về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức. Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương hoàn thành bàn giao các cơ sở y tế về địa phương quản lý.

Hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ GTVT; nghiên cứu, tổ chức xây dựng quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực GTVT. Rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị theo chỉ đạo của Trung ương; trên cơ sở đó xem xét, điều chỉnh biên chế của các đơn vị cho phù hợp. Triển khai quyết liệt, mạnh mẽ các giải pháp cải cách hành chính, cắt giảm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

### ***2.12. Công tác xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số***

Tiếp tục rà soát, tái cấu trúc quy trình dịch vụ công để cung cấp các dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo hướng cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục, mẫu đơn, tờ khai điện tử. Hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao về dịch vụ công trực tuyến. Tập trung nâng cấp, hoàn thiện và hiện đại hoá hạ tầng công nghệ thông tin của các đơn vị thuộc Bộ, xây dựng nền tảng điện toán đám mây dùng riêng Bộ GTVT, kết nối với nền tảng điện toán đám mây Chính phủ.

Phân đầu trong năm 2024 cơ bản hoàn thành bộ CSDL dùng chung về kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện, người điều khiển phương tiện, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực GTVT. Tiếp tục rà soát nhu cầu kết nối, khai thác CSDL quốc gia về dân cư và xây dựng kế hoạch thực hiện. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, giám sát phương tiện, người điều khiển phương tiện, tổ chức giao thông để tạo thuận lợi trong hoạt động vận tải, giảm tai nạn giao thông, hướng tới quản lý, điều hành các lĩnh vực này dựa trên dữ liệu số.

### ***2.13. Công tác thanh tra, kiểm tra; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực***

Chủ động nhận diện, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tập trung vào các lĩnh vực, công việc, khu vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm, các đơn vị có phát sinh đơn khiếu nại, tố

cáo, nội bộ mất đoàn kết và xử lý nghiêm minh, kiên quyết, kịp thời đối với các hành vi tham nhũng, tiêu cực được phát hiện<sup>75</sup>. Phối hợp chặt chẽ với Thanh tra Chính phủ, Thanh tra các bộ ngành, Kiểm toán nhà nước để thanh tra đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông.

Tập trung thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 50-NQ/BCSD, ngày 05/10/2022 của Ban cán sự đảng Bộ về tiếp tục tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực; Quyết định số 1504/QĐ-BGTVT, ngày 14/11/2022 của Bộ GTVT phê duyệt Đề án “Nâng cao hiệu lực, hiệu quả phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030”; Chỉ thị số 02-CT/BCSD ngày 20/3/2023 của Ban cán sự đảng Bộ về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và nâng cao chất lượng công tác kiểm tra. Trong đó tập trung nâng cao chất lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra; tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm trong thực hiện công vụ, trách nhiệm thực hiện pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đối với thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ. Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong PCTN, TC, trước hết là lãnh đạo, quản lý các cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động kỷ cương, liêm chính, trách nhiệm, làm việc sáng tạo, hiệu quả. Tiếp tục tăng cường rà soát văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức liên quan để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp thực tiễn, chặt chẽ, khả thi, nhất là đối với các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng như đầu tư xây dựng, cấp phép, chứng chỉ chuyên môn; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện trách nhiệm của chủ thể trong lĩnh vực được phân cấp, phân quyền. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu nhằm công khai, minh bạch, ngăn chặn tiêu cực, gian lận trong các lĩnh vực được giao quản lý.

#### ***2.14. Các nhiệm vụ trọng tâm khác***

Tăng cường, nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác lãnh đạo, quản lý của các cấp ủy đảng trên tất cả các mặt công tác, nhất là công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên.

Tăng cường công tác y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe cho cán bộ, công chức, viên chức, công nhân lao động toàn ngành và nhân dân. Đồng thời, tiếp tục

---

<sup>75</sup>Thanh tra công vụ; thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thanh tra công tác quản lý chất lượng các dự án đầu tư; công tác quản lý, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông; thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh vận tải trong một số lĩnh vực giao thông...

quan tâm, chăm lo đời sống, bảo đảm việc làm cho người lao động; đẩy mạnh các phong trào thi đua, các hoạt động xã hội - từ thiện, nhất là công tác tri ân, đền ơn - đáp nghĩa.

Ngoài các nhiệm vụ trọng tâm nói trên, cấp ủy đảng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành; phối hợp chặt chẽ với các ban, bộ, ngành, địa phương, các tổ chức xã hội tổ chức thực hiện một cách đồng bộ các nhiệm vụ công tác khác trên cơ sở bám sát các Nghị quyết, chủ trương, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước; các Nghị quyết, chỉ đạo của Ban cán sự đảng, Đảng ủy Bộ; chương trình công tác của Chính phủ, của Bộ cũng như kế hoạch năm 2024, giai đoạn 2021 - 2025 đã được Bộ GTVT thông qua trong từng lĩnh vực.

### **Phần thứ ba**

#### **KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Để tiếp tục thực hiện thành công các nhiệm vụ đề ra trong năm 2024 và kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025, Bộ GTVT kiến nghị Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và các địa phương tiếp tục đồng hành, hỗ trợ ngành Giao thông vận tải:

**1.** Kiến nghị Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội tiếp tục tăng cường kiểm tra, giám sát và quan tâm, giúp đỡ Bộ GTVT hoàn thành tốt, hiệu quả các nghị quyết của Quốc hội.

**2.** Kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục quan tâm, lãnh đạo chỉ đạo, hỗ trợ Bộ GTVT thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của ngành; quan tâm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là trong công tác đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông.

**3.** Đề nghị các tỉnh, thành phố quan tâm, hỗ trợ Bộ GTVT trong công tác:

Tiếp tục chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, di dời hạ tầng kỹ thuật, giải quyết nguồn cung vật liệu đối với một số dự án còn lại để đẩy nhanh tiến độ triển khai thi công.

Tăng cường hơn nữa công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực GTVT đã được phân cấp, phân quyền nhằm kịp thời ngăn chặn và phòng ngừa các nguy cơ xảy ra tiêu cực, đặc biệt là những lĩnh vực tác động trực tiếp tới người dân, doanh nghiệp.

Chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương tăng cường triển khai các

giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện, chuẩn bị các phương án phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân trong dịp Lễ, Tết và mùa Lễ hội xuân 2024; đồng thời, tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông theo thẩm quyền, trách nhiệm.

Phối hợp với Bộ GTVT và các Bộ, ngành liên quan để khẩn trương tiếp nhận nguyên trạng các cơ sở y tế về địa phương quản lý theo đúng Quyết định số 1922/QĐ-TTg ngày 25/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện năm 2023 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 của Bộ GTVT./.

## **BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

## **PHỤ LỤC**

### **Danh sách dự thảo Nghị định đã trình Chính phủ trong năm 2023**

(1) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới;

(2) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải (sửa đổi bổ sung Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017, Nghị định số 29/2017/NĐ-CP ngày 20/5/2017, Nghị định số 38/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017, Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019);

(3) Nghị định quy định về việc thông qua, chấp nhận quy định UNR; thừa nhận giấy chứng nhận, báo cáo thử nghiệm, kết quả đánh giá sự phù hợp cấp cho xe cơ giới và phụ tùng, thiết bị, hệ thống, tổng thành, linh kiện của xe cơ giới theo các Điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia hoặc là thành viên;

(4) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/2021/NĐCP ngày 25/01/2021 của Chính phủ về khai thác cảng hàng không, sân bay;

(5) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

(6) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về mẫu đơn, tờ khai liên quan đến giấy tờ công dân trong lĩnh vực hàng không (sửa đổi, bổ sung các Nghị định: 92/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; 30/2013/NĐ-CP ngày 08/4/2013);

(7) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 70/2022/NĐCP ngày 27/9/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực đường bộ;

(8) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đường sắt;

(9) Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước;

(10) Nghị định quy định về danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa;

(11) Nghị định quy định hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển, vùng nước đường thủy nội địa;

(12) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến

quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe (Nghị định số 65/2016/NĐ-CP, Nghị định số 10/2020/NĐCP, Nghị định số 119/2021/NĐ-CP).

**(13)** Nghị định quy định xe ô tô của người nước ngoài đăng ký tại nước ngoài có tay lái ở bên phải tham gia giao thông ở Việt Nam, phương tiện cơ giới do người nước ngoài đưa vào Việt Nam du lịch (thay thế Nghị định số 80/2009/NĐ-CP quy định xe ô tô của người nước ngoài đăng ký tại nước ngoài có tay lái ở bên phải tham gia giao thông ở Việt Nam; Nghị định số 152/2013/NĐ-CP quy định về quản lý phương tiện cơ giới do người nước ngoài đưa vào Việt Nam du lịch và Nghị định số 57/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2013/NĐ-CP).